Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2820 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ TƯ 11 AOÛT 1926

# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE No 1342

GIÁ MUA BÁO

| | 1 năm | 6 tháng | 3 tháng | 1 tháng |
|---|---|---|---|---|
| Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp | 8$00 | 4$00 | 2$00 | 1$00 |
| Ngoại-quốc | 14.00 | 7.00 | 3.50 | |
| Các làng và các công-sở | 10.00 | 5.00 | 2.50 | |

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho Nên trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN-HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page : Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

## MỚI VỚI CŨ

Ở vào cái thời-đại năm châu liền đất, sáu giống kể vai này, giao-thông tiện-sác, mà tranh-cạnh gớm ghê, bao nhiêu hiện-tượng trong xã-hội loài người, cái gì cũng mỗi ngày mỗi mới, mỗi tháng mỗi lạ cả; nay người này xướng ra một cái chủ-nghĩa này, mai người khác lại xướng ra một cái chủ-nghĩa khác, nay nước này phát khởi ra một cái chính-sách này, mai nước kia lại phát khởi ra một cái chính-sách kia; nhà khoa-học mỗi ngày mỗi thêm phát-minh mới; nhà chế-tạo mỗi ngày mỗi thêm kỹ-xảo mới; cho đến đồ dùng cũng mỗi ngày mỗi bày ra kiểu mới, áo quần cũng mỗi ngày mỗi đổi ra mốt mới; nói tóm lại cái thời-đại này là một cái thời-đại ưa mới chuộng lạ; mà vì sự giao-thông càng rộng rãi, cuộc tranh-cạnh càng kịch-liệt, cái mới cái lạ cũng không biết thế nào là cùng. Ở vào một cái thời-đại như thế mà dân nào nước nào lại không biết thuận theo cái phong-trào thời thế, theo mới đổi cũ để ganh khôn thi giỏi cùng người, thì tiến-hóa tất chậm-chạp không bằng ai, mà tự xử vào trong vòng liệt-bại. Ta thử coi những nước lân-bang với ta, cũng cùng với ta cùng có một cái văn-minh cổ ở phương-đông này như nước Tàu, nước Nhật-bản, nước Cao-ly; vì biết duy-tân sớm mà nước Nhật-bản nay đã được phú cường; vì thủ cựu bo bo mà nước Cao-ly nay đến phải duyệt-vọng. nước Tàu cũng còn đương khốn ách; ta lại ngẫm tới việc nước ta, giá tự năm sáu mươi năm về trước mà đã biết có cái mới là hay, đã biết tham-chước cái chế-độ, thâu-thái cái học-thuật, phỏng-hiệu cái cơ-khí của người Tây thì may ra nước cũng đã mạnh, dân cũng đã giàu có đâu đến nỗi học-thuật còn mơ-màng, thực-nghiệp còn thua kém, ươn hèn vọng dại mãi cho tới ngày nay, ở cái thời-đại bây giờ mà nói rằng không theo mới thì ai cũng biết là không được rồi vậy.

Mới phải theo đã hẳn, mà cũ có đành bỏ hết được không? vẫn đã hay rằng cái chế-độ mới của người Tây, thế nào ta cũng phải tham-chước, cái học-thuật mới của người Tây, thế nào ta cũng phải thâu-thái, cái cơ khí mới của người Tây, thế nào ta cũng phải phỏng-hiệu; nhưng ta lại nên biết rằng: một cái nước có mấy ngàn năm như nước ta, cũng đã có quốc-gia, có lịch-sử, có học-thuật, có văn-hóa, có đạo-đức, có phong-tục riêng của mình; những cái ấy nó thành lập ở trong xã-hội mình, không phải một ngày một buổi mà gây nên, thì quyết cũng không phải một ngày một buổi mà phá đổ đi được; mà nó đã thành lập ở trong xã-hội mình, tất cũng có phần thích hợp với cái tính-chất dân-tộc của mình, nhất đán phá đổ đi thì cái nền nếp xã-hội tất đến động-rao, cái trật tự xã-hội tất đến điên đảo cả. Người mình trong khoảng vài chục năm nay đã có cái khuynh hướng về những điều mới rất mạnh, trong cái khuynh-hướng mạnh quá đã không khỏi có cái tật nhầm mắt theo liều; ta lại chẳng thấy đua theo về cái thuyết mới tự-do quá mà trai tha-hồ phóng-đãng, gái tha hồ chơi-bời, đến nỗi phát ra kẻ hàng bao nhiêu cái tội ăn trong danh-giáo đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về cái thuyết mới bình-đẳng quá mà em có kẻ không thuận với anh, con có kẻ không thuận với cha, đến nỗi đến ra kẻ có hàng bao nhiêu cái thảm-kịch trong gia-đình đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về cái quyền lợi cạnh-tranh quá, mà sinh ra ăn gian nói dối thành một cái ác-tập tương tàn tương biển, pháp-luật cũng không kể mà danh-dự cũng không cần đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về văn-minh vật-chất quá mà sinh ra cùng xa cực xỉ, thành một cái ác-tập tiêu-liều tiêu linh, tai tiếng cũng không quản, mà tội lỗi cũng không kiêng dấy ư? ấy là hãy kể mấy cái tội to, còn biết bao nhiêu những chuyện chướng mắt ngược tai, cũng vì theo mới không phải đường mà sinh ra cả. Cái hại thủ-cựu quá đến nỗi kèn yếu chậm lụt với cái hại theo mới bậy đến nỗi lố lĩnh cũng bậy cũng cẳng kềm gì nhau.

Muốn tránh khỏi những cái bại ấy, thì ta nên điều hòa cả mới lẫn cũ, không bo-bo thủ-cựu mà cũng chớ nhắm mắt theo liều; những điều mới có cái gì hay thì ta cốp nhặt thêm vào mà cái gì không thích hợp với mình thì chẳng nên theo hoang; những điều cũ có cái gì đở thị ta sửa đổi dần đi, mà cái gì đã thành lập của mình thì chẳng nên hủy-khí. Cái phương-châm của người mình bây giờ mưu cải-lương xã-hội như thế là ổn đáng hơn.

T.

### KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bạn-quán xin cảo-với mua báo khi có việc gì viết thư đến bổn-quán, thì nhớ biên rõ số in ở tờ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bổn-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Xin cảo-với thường hay ký tên văn tắt, hoặc biệt-hiệu quá, không nhớ được, thành ra chiếu khi báo-quán không biết ai mà trả lời. ●

## Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

*Ngày 7 và 8 Août 1926*

**Việc nước Pháp**

*Tại hai nghị-viện*

Trong khi bàn về bản dự án quyết nghị trừ tệ hại nghị viện đến ngày 10 Août sẽ họp làm quốc-dân đại-nghị hội, thì tại thứ dân nghị-viện, M. Bastid, nghị viên ở Cantal, có xin hoãn khoản ấy, vì e 18 tháng xua nay chưa có việc thế lạ gì, nay bắt đầu đặt ra lệ ấy rất là nguy hiểm; ông nói trong 42 năm gần nay, nghị viện vẫn lập các pháp luật, mà không phải họp làm đại hội nghị, để sửa đổi lại hiến-pháp, mà không phải đến động-rao, cái trật tự xã-hội tất đến điên đảo cả. Người mình trong khoảng vài chục năm nay đã có cái khuynh hướng về những điều mới rất mạnh, trong cái khuynh-hướng mạnh quá đã không khỏi có cái tật nhầm mắt theo liều; ta lại chẳng thấy đua theo về cái thuyết mới tự-do quá mà trai tha-hồ phóng-đãng, gái tha hồ chơi-bời, đến nỗi phát ra kẻ hàng bao nhiêu cái tội ăn trong danh-giáo đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về cái thuyết mới bình-đẳng quá mà em có kẻ không thuận với anh, con có kẻ không thuận với cha, đến nỗi đến ra kẻ có hàng bao nhiêu cái thảm-kịch trong gia-đình đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về cái quyền lợi cạnh-tranh quá, mà sinh ra ăn gian nói dối thành một cái ác-tập tương tàn tương biển, pháp-luật cũng không kể mà danh-dự cũng không cần đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về văn-minh vật-chất quá mà sinh ra cùng xa cực xỉ, thành một cái ác-tập tiêu-liều tiêu linh, tai tiếng cũng không quản, mà tội lỗi cũng không kiêng dấy ư? ấy là hãy kể mấy cái tội to, còn biết bao nhiêu những chuyện chướng mắt ngược tai, cũng vì theo mới không phải đường mà sinh ra cả. Cái hại thủ-cựu quá đến nỗi kèn yếu chậm lụt với cái hại theo mới bậy đến nỗi lố lĩnh cũng bậy cũng cẳng kềm gì nhau.

Muốn tránh khỏi những cái bại ấy, thì ta nên điều hòa cả mới lẫn cũ, không bo-bo thủ-cựu mà cũng chớ nhắm mắt theo liều; những điều mới có cái gì hay thì ta cốp nhặt thêm vào mà cái gì không thích hợp với mình thì chẳng nên theo hoang; những điều cũ có cái gì đở thị ta sửa đổi dần đi, mà cái gì đã thành lập của mình thì chẳng nên hủy-khí. Cái phương-châm của người mình bây giờ mưu cải-lương xã-hội như thế là ổn đáng hơn.

T.

Việc thế-giới (ĐIỆN TÍN) *Ngày 7 và 8 Août 1926*

**Việc nước Pháp**

*Tại hai nghị-viện*

Trong khi bàn về bản dự án quyết nghị trừ tệ hại nghị viện đến ngày 10 Août sẽ họp làm quốc-dân đại-nghị hội, thì tại thứ dân nghị-viện, M. Bastid, nghị viên ở Cantal, có xin hoãn khoản ấy, vì e 18 tháng xua nay chưa có việc thế lạ gì, nay bắt đầu đặt ra lệ ấy rất là nguy hiểm; ông nói trong 42 năm gần nay, nghị viện vẫn lập các pháp luật, mà không phải họp làm đại hội nghị, để sửa đổi lại hiến-pháp, mà không phải đến động-rao, cái trật tự xã-hội tất đến điên đảo cả. Người mình trong khoảng vài chục năm nay đã có cái khuynh hướng về những điều mới rất mạnh, trong cái khuynh-hướng mạnh quá đã không khỏi có cái tật nhầm mắt theo liều; ta lại chẳng thấy đua theo về cái thuyết mới tự-do quá mà trai tha-hồ phóng-đãng, gái tha hồ chơi-bời, đến nỗi phát ra kẻ hàng bao nhiêu cái tội ăn trong danh-giáo đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về cái thuyết mới bình-đẳng quá mà em có kẻ không thuận với anh, con có kẻ không thuận với cha, đến nỗi đến ra kẻ có hàng bao nhiêu cái thảm-kịch trong gia-đình đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về cái quyền lợi cạnh-tranh quá, mà sinh ra ăn gian nói dối thành một cái ác-tập tương tàn tương biển, pháp-luật cũng không kể mà danh-dự cũng không cần đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về văn-minh vật-chất quá mà sinh ra cùng xa cực xỉ, thành một cái ác-tập tiêu-liều tiêu linh, tai tiếng cũng không quản, mà tội lỗi cũng không kiêng dấy ư? ấy là hãy kể mấy cái tội to, còn biết bao nhiêu những chuyện chướng mắt ngược tai, cũng vì theo mới không phải đường mà sinh ra cả. Cái hại thủ-cựu quá đến nỗi kèn yếu chậm lụt với cái hại theo mới bậy đến nỗi lố lĩnh cũng bậy cũng cẳng kềm gì nhau.

Muốn tránh khỏi những cái bại ấy, thì ta nên điều hòa cả mới lẫn cũ, không bo-bo thủ-cựu mà cũng chớ nhắm mắt theo liều; những điều mới có cái gì hay thì ta cốp nhặt thêm vào mà cái gì không thích hợp với mình thì chẳng nên theo hoang; những điều cũ có cái gì đở thị ta sửa đổi dần đi, mà cái gì đã thành lập của mình thì chẳng nên hủy-khí. Cái phương-châm của người mình bây giờ mưu cải-lương xã-hội như thế là ổn đáng hơn.

T.

## VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

7 giờ 27 độ
16 giờ 28 độ

**Giá thóc gạo :**

| | |
|---|---|
| Gạo hạng nhất, một tạ | 11 : 00 |
| nhì, | 10 10 |
| ba, | 9 45 |
| Thóc hạng nhất, | 5 80 |
| Hạng nhì | 4 70 |

Giá bạc. — Kể từ ngày 10 Août 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 17$ 80.

**Thị giá quốc trái**

Ngày 27 Juillet 1926

| | | |
|---|---|---|
| 3 %, | hoàn đền | 80 f. 05 |
| 3 1/2 %, | hoàn đền | 85 f. 40 |
| 4 %, | vĩnh viễn 1917 | 45 f. 75 |
| 4 % | » 1918 | 44 f. 40 |
| 5 %, | » 1920 | 62 f. 95 |
| 5 %, | hoàn đền 1920 | 71 f. 00 |
| 4 %, | 1925 | 98 f. 00 |

Ngày 9 Août 1926

| | | |
|---|---|---|
| 3 %, | vĩnh-viễn | 51 f. 25 |
| 5 %, | 1915 1916 | 54 f. 00 |

Tàu tàu — Tàu *Amiral Niellу* ở Pháp sang đã tới Saigon ngày hôm nay, 10 août. Chuyến này tàu ấy có 30 tài thư cho Bắc-kỳ và 2 phong thư cho phủ Toàn-quyền.

Tàu *Amazone* ở Pháp sang, sẽ rời mai 11 août hồi 15 giờ sẽ tới Saigon.

Lời cảm ơn công-ty Hỏa xa Vân-quan Công-ty này thừa lệnh chương đệ trình quan Thống sứ bức thư sau này :

« Tôi xin kính trình để quan lớn biết rằng tự ngày bắt đầu lại đến ga ở tôi vẫn dùng đường điện-báo của công ty hỏa xa Vân-nam mà có thể trực tiếp thông tin với viên tri-huyện Châu-giang và viên tri-phủ Bình-giang được mau chóng.

Trong khi các đường giao thông bị cắt đi, một tin thương-khẩn cũng phải mất đến 4 giờ đồng hồ mới tới nơi, các người làm việc ở ga Hải-dương và ga Châu-giang, thật đã tận tâm kiệt lực làm thêm cái việc ấy và giúp cho tôi được việc lắm.

Vậy xin nhờ quan lớn làm ơn cho viên chức sở Thương-chính rõ những sự trong mà mình đã khám nghiệm; nếu bắt được tang vật thì giao cả các tang-vật ấy một thể. Viên chức sở Thương-chính sẽ điều tra ngay về các duyên cớ sự ấy thì và sự thật trác rồi làm một tờ biên bản kể rõ các sự trọng cùng là lời thú bày là lời chối của những người phạm.

Tờ trình của các công chức bản xứ sẽ đính vào tờ biên-bản ấy. Các công chức bản xứ phải giáp đỡ cho viên chức sở Thương-chính a.

Cứ xem nghị-định trên ấy thì các chánh phó đồng, lý phó trưởng, chánh phó hương hội được phép vào khám các nhà về việc thương chính (rượu, thuốc phiện, muối).

Còn như việc khám nghiệm về khí giới thì luật Hình sự tố-tụng Bắc-kỳ điều thứ 13 có nói rằng :

« Các viên bổ-nhiệm về việc cảnh-sát trong địa-hạt hàng tỉnh và tổng-xã, hoặc chánh phó tổng, lý phó trưởng đã *thừa lệnh quan Thẩm phán* sức đi khám nghiệm thì có quyền trách được thảo-hành đến trú sở người bị can và sưu sách, áp thu những đồ vật có thể phát minh sự thực..... »

Xem như điều luật trên này thì các chánh phó hương hội không có thể thừa lệnh quan thẩm phán đi khám biên được, nhưng chánh phó tổng, lý phó trưởng thì có thể được.

Ph. h.-L.

## Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ngài chỉ bảo rõ rằng cho tôi việc sau này thì tôi cảm ơn ngài lắm :

Một người chánh hương-hội có phép vào nhà tư gia để khám thuốc phiện hay là khí-giới không ? Nếu được thì có những điều gì ?

LỜI ĐÁP. — Điều thứ 3 nghị định quan Toàn-quyền ngày 5 juin 1905 về việc thương chính do nghị định ngày 25 août 1911 nữa lại có nói rằng :

« Ngoại địa-hạt thành-phố Saigon, Hanoï, Haiphong, Tourane, Huế và Phnom-Penh, thì các công-chức Annam về ngạch hành-chính hoặc là lý dịch các xã có thể khám nghiệm các khinh tội và vi cảnh tội do những người bản xứ cùng những người Á-đông theo luật người bản xứ đã phạm, có thể áp thu các vật liệu dùng để phạm tội và giải những người phạm đến trước một viên chức sở Thương chính rồi giao cho viên chức ấy một tờ trình kể rõ những sự trọng mà mình đã khám nghiệm; nếu bắt được tang vật thì giao cả các tang-vật ấy một thể. Viên chức sở Thương-chính sẽ điều tra ngay về các duyên cớ sự ấy thì và sự thật trác rồi làm một tờ biên bản kể rõ các sự trọng cùng là lời thú bày là lời chối của những người phạm.

Tờ trình của các công chức bản xứ sẽ đính vào tờ biên-bản ấy. Các công chức bản xứ phải giáp đỡ cho viên chức sở Thương-chính a.

Tôi rất lấy làm vui vẻ mà chuyển lời cảm ơn của M. Foy cùng ngài biết, và nhân dịp này, tôi xin tỏ để ngài biết rằng tôi rất lấy làm đẹp lòng về sự giáp đỡ của các người thuộc quyền ngài đã giáp cho quan phó-phủ Blo-hê. Ký tên : ROBIN ».

Tòa án binh. — Đến ngày kia, 12 Août hồi 7 giờ sáng, tòa án Binh sẽ họp để xét các việc sau này :

Việc Nguyễn-văn-Bích thuộc đạo phó thủ thuộc địa thứ tư, can việc hiếp dâm.

Việc Mai-v-Công cũng thuộc đạo phó thủ thuộc địa thứ tư, can tội đồng đảng với việc hiếp dâm ấy.

Việc Grimaud'sein Eu-ène, thuộc đạo linh Lê-dương thứ tư, can việc ăn cắp nhà binh.

Việc Reimer Alfred, thuộc đạo linh lê-dương thứ tư can việc không sự người trên, không tuân lệnh trên, làm phí dụng sự của nhà nước và đ.n đánh người trên.

## Tin Saigon

**Tại phòng canh-nông**

Chiều thứ bảy 7 Août, đã bàn xong tên trị-sự phòng canh-nông.

M. Beug, chủ đồn điền được bầu làm chánh hội trưởng và M. Guyonnet được bầu làm phó hội trưởng.

Bữa tiệc của một hội Tương-tế

Chiều thứ bảy, hội Tương-tế của người làm việc các nhà buôn, có đãi tiệc. Quan Toàn-quyền Varenne và quí-phu-nhân, quan Thống-đốc Le Fol và quí-phu-nhân, ông chánh Hội-đồng quản hạt, ông xã-trưởng Sa'gon có đến dự tiệc.

Khi xơi đồ nước, thì ông hội-trưởng hội ấy, quan Toàn-quyền, ông chánh hội-đồng quản hạt, quan Thống-đốc Nam-kỳ đều có đọc diễn thuyết, M. Allier là hội-trưởng, có bày tỏ mọi lẽ về việc dự lập một nhà hội-quán của hội Tương-tế Saigon, thì các quan chức đều hứa sẽ giúp sức vào việc ấy.

(*Indopacifi ngày 10 Août*)

**Bệnh dịch tả**

Từ tháng Mars tới giờ, ở Nam-kỳ số người mắc chứng dịch tả là 3.695 người.

Y viện Pasteur phát ra cả thảy 700.000 liều thuốc tiêm trừ bệnh dịch tả.

**Việc Thế-giới**

(ĐIỆN TÍN)

*Ngày 7 và 8 Août 1926*

**Việc nước Pháp**

*Tại hai nghị-viện*

Trong khi bàn về bản dự án quyết nghị trừ tệ hại nghị viện đến ngày 10 Août sẽ họp làm quốc-dân đại-nghị hội, thì tại thứ dân nghị-viện, M. Bastid, nghị viên ở Cantal, có xin hoãn khoản ấy, vì e 18 tháng xua nay chưa có việc thế lạ gì, nay bắt đầu đặt ra lệ ấy rất là nguy hiểm; ông nói trong 42 năm gần nay, nghị viện vẫn lập các pháp luật, mà không phải họp làm đại hội nghị, để sửa đổi lại hiến-pháp, mà không phải đến động-rao, cái trật tự xã-hội tất đến điên đảo cả. Người mình trong khoảng vài chục năm nay đã có cái khuynh hướng về những điều mới rất mạnh, trong cái khuynh-hướng mạnh quá đã không khỏi có cái tật nhầm mắt theo liều; ta lại chẳng thấy đua theo về cái thuyết mới tự-do quá mà trai tha-hồ phóng-đãng, gái tha hồ chơi-bời, đến nỗi phát ra kẻ hàng bao nhiêu cái tội ăn trong danh-giáo đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về cái thuyết mới bình-đẳng quá mà em có kẻ không thuận với anh, con có kẻ không thuận với cha, đến nỗi đến ra kẻ có hàng bao nhiêu cái thảm-kịch trong gia-đình đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về cái quyền lợi cạnh-tranh quá, mà sinh ra ăn gian nói dối thành một cái ác-tập tương tàn tương biển, pháp-luật cũng không kể mà danh-dự cũng không cần đấy ư? ta lại chẳng thấy đua theo về văn-minh vật-chất quá mà sinh ra cùng xa cực xỉ, thành một cái ác-tập tiêu-liều tiêu linh, tai tiếng cũng không quản, mà tội lỗi cũng không kiêng dấy ư? ấy là hãy kể mấy cái tội to, còn biết bao nhiêu những chuyện chướng mắt ngược tai, cũng vì theo mới không phải đường mà sinh ra cả. Cái hại thủ-cựu quá đến nỗi kèn yếu chậm lụt với cái hại theo mới bậy đến nỗi lố lĩnh cũng bậy cũng cẳng kềm gì nhau.

Muốn tránh khỏi những cái bại ấy, thì ta nên điều hòa cả mới lẫn cũ, không bo-bo thủ-cựu mà cũng chớ nhắm mắt theo liều; những điều mới có cái gì hay thì ta cốp nhặt thêm vào mà cái gì không thích hợp với mình thì chẳng nên theo hoang; những điều cũ có cái gì đở thị ta sửa đổi dần đi, mà cái gì đã thành lập của mình thì chẳng nên hủy-khí. Cái phương-châm của người mình bây giờ mưu cải-lương xã-hội như thế là ổn đáng hơn.

T.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



Tin nước. — Nước lại lên. Giá không có cần chỗ võ, thì lần này có lẽ nước lên cũng đã mạnh lắm.

Ngày hôm qua, 9 août, mực nước sông Hồng-hà ở Hà-nội lên được 4 phần tây; đêm qua lại lên được 6 phần tây.

Suốt các nơi nước đều lại nhích lên cả:

Mấy hôm nay mưa như trút như tắt, lại có bão rong làm cho mặt đồng, mặt sông, đâu đó đều cao thêm mặt nước lên mãi. Chỗ lại rồi tới nước càng sâu, mà chỗ không có đê thì lại nước mưa hai đường ập kém mấy. Lại khổ nhất là các dân cấy lụt và dân phu hộ đê, mấy hôm nay thật là dầm mưa gió gió, thâu ngày suốt đêm vậy.

Chỗ võ ở Gia-quất và Á mỹ tuy hàn khẩu đã tạm xong, nhưng trời cứ mưa gió luôn luôn thế này, mà nước lại lên mạnh, thì cũng nguy vì tất đi cũng được. Bởi vậy hiện đã có tới 55 000 bao đất đề chữa sẵn ở đấy, để ngộ có thế nào thì lấy có đất mà cứu.

Chỗ võ ở Lâm đo, thì nay xem chừng sang ngày càng lở to ra và càng đánh sâu vào mãi, nên công việc hàn-khẩu cũng còn khó lắm.

Chỗ võ ở Thái-bình và Hải-dương hiện đương hàn-khẩu riết.

Việc đề-phòng bệnh dịch tả ở Trung kỳ. — Vì ở Bắc kỳ ít lâu nay có cuộc dịch tả, muốn tránh cho cái bệnh truyền-nhiễm ấy ghê-gớm ấy khỏi lan vào Trung-kỳ, nên quan Khâm-sứ Trung-kỳ vừa đây có tư ra quan Thống-sứ Bắc kỳ như sau này:

« Huế, le 2 août 1926

Quan Khâm-sứ Trung-kỳ tư cho quan Tổng-sứ Bắc-kỳ, ở Hanoï.

Tôi xin kính gửi sau đây để ngài biết đạo nghị-định số 1 383, ngày 28 juillet 1926, về việc tiêm thuốc trừ dịch cho những hành-khách Bắc-kỳ vô Trung-kỳ:

*Điều thứ nhất* — Tuân như nghị-định quan Toàn-quyền ngày 5 février 1922, phàm hành khách nào ở Bắc vô buộc phải tiêm thuốc trừ tả ở Thanh-hóa.

*Điều thứ hai.* — Quan Đông-lý phủ Khâm-sứ, quan chánh sở Y-tế Trung-kỳ và quan Công sứ Thanh-hóa chiếu [illegible]

Ký tên: PASQUIER »

Thể lệ thi vào học ban y-sĩ nhà binh. — Về việc thi vào học ban y sĩ nhà binh tại trường Y-học Hanoï, quan chánh giám-đốc sở Y-tế có dự định các môn thi như sau này:

Bài thi toán là bài viết số. Có những bài sau này:

1° Một bài về văn-chương hay luận-lý: 3 giờ.

2° Một bài về sử ký hay địa-dư: 2 giờ;

3° Một cái tính đề về sự-tổng số học và một câu hỏi lý-luận về số học, đại số học hoặc kỷ, hà học: 2 lờ 30.

4° Một bài về lý-hóa học và vạn vật học: 2 giờ.

Các bài thi phê điểm từ 0 đến 20, và các số điểm sẽ cộng với nhau. Một bài phải 0 điểm là hỏng.

Kỳ thi sẽ chung mở một ngày ở Hà-nội tại trường Y-học, và ở Saigon tại nhà thương Grall, phòng hội-đồng Y-sĩ.

Bệnh dịch tả đã lần tới Lao-kay. — Bệnh dịch tả này đã truyền lần tới Laokay. Nghe đã có nhiều người mắc phải. Vì vậy sở vệ-sinh đã hết sức thi-hành mọi phương pháp để tảo trừ bệnh ấy đi. Hiện đương chữa tiêm thuốc trừ dịch cho nhân dân.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy — Ngày hôm nay, 10 août 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thủy như sau này:

*Tại ga xe hỏa*

Số người đến: 68 người Âu,
Đi: 62 người Âu,
Số người đến: 1495 người Á.
— đi: 1571 —

*Tại bến tàu thủy*

Số người đến: 65 người lính
365 người Nam
Số người đi: 32 — lính
350 — Nam

Đấu giá. — Ngày hôm qua, 9 août, hồi 4 giờ chiều, tại sở lục-lộ đã đấu giá làm công-đường và tư-thất cho phủ Thanh-thủy, tỉnh Phú-thọ.

Việc làm đáng giá là 9.218 $ 36.

Các người bỏ thầu như sau này:

MM. Lê-trang-Châu bỏ tăng 10 %;
A-Khiêng bỏ tăng 6 %;
Nguyễn-Như và Trần-văn-Lợi bỏ tăng 8 %.

Người có đề — Các học-sinh có tên sau này, có bằng Sơ-học Pháp-Việt, đã tốt-nghiệp ở trường Thuốc ra, nay đều được bổ làm có đề thực thụ hạng năm:

Mlles Phạm-thị-Thuận, Nguyễn-thị-Thuần, Ng-thị-Thục.

Các học sinh có tên sau này đã tốt-nghiệp trường Thuốc ra, nay đều được bổ có đề thực thụ hạng sáu:

Mlles Ng-thị Dần, Phạm-thị-Phúc, Ng-thị-Cúc, Trịnh-thị-Thái, Ng-thị-Hiền tức Jeanne.

Người cảnh-sát. — M. Ng-văn-Đảm, phó quản ở Tam-đảo, được tử dịch.

M. Lưu-văn-Gia, linh cảnh-sát ở Tam-đảo, nay được thăng đội, niên-bổng 192 $.

M. Chu-duy-Du, linh cảnh sát ở Phủ-lạng-thương, được tử dịch.

Việc người quản thu bay bị đánh ở hiệu xe Cửa-nam. — Sáng hôm qua, tòa án Trùng-trị có xét việc người quản thu bay là M. Caffres, bị đánh tại hiệu chữa xe An-thành, phố Cửa-nam, trong tháng trước.

Nguyên là ngày 24 juillet trước, người quản thu bay Caffres đến hiệu An-thành phố Cửa-nam lấy chiếc ô-tô đem chữa hôm trước. Trước khi trả tiền công, người quản kêu còn thiếu mất cái khung ở xe, đòi giá. Người chủ hiệu chữa xe tên là Thanh trả lời rằng cái khung ấy hôm đưa chữa xe vẫn không thấy. Người quản bảo nếu không giao trả cái khung còn thiếu thì không trả tiền công, vì thế hai bên sinh ra lời to lời nhỏ, rồi người đốc-công hiệu xe tên là Kim và hai người thợ tên là Ngọc và Xiêm, thấy chủ và khách lời thời với nhau, bèn ra đánh chủ, đánh khách. Người quản ô-tô ai cũng ra sân xuống xe để chạy ra ngoài, thì trượt chân một cái ngã ở sân. Khi ra tới ngoài, liền gọi người lính cảnh-sát đóng cảnh ở Vườn-hoa Cửa-nam bảo gọi giấy nói về sở Cẩm lại cứu. Sở Cẩm được tin, cho lính lại đẹp yên ngay.

Người chủ hiệu xe thì khai rằng người quản bắn đề đương say rượu.

Tòa án Trùng-trị hỏi nguyên bị xong thì tha cho hai người thợ là Ngọc và Xiêm, phạt người chủ hiệu xe và người đốc-công là Thanh và nhưng cả hai người đều chống án lên tòa Thượng-thẩm.

Phường giật khăn. — Trần-văn-Kỳ, 24 tuổi ở phố hàng Gấy, không có số, can việc giật chiếc khăn lượt của một người không biết tên là gì, nên đã bị bắt giam xét.

Gấy bạc giả 100 đồng. — Sở mật thám đã cho xét về việc Nguyễn văn-Gia đem lưu hành một cái gấy bạc giả 100 đồng.


*Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán:*

*CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩo.*

*L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.*

*ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.*

*CARBONATE D'AMMONIAQUE et VAMIZZINE dùng cho các hàng bánh đồ khô.*

3001



AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . 0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm . . . . . 0 , 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
*61-63, Rue du Coton*
HANOI

5701



LẠI HẠ NỮA

Bây-giờ bản-hiệu lại bán hạ-giá cả các thứ vải phin trắng đăng cực đẹp nữa.

Vải phin trắng đăng vừa 0 $ 34 một thước.

Vải phin trắng mỏng đăng tốt 0 $ 43 một thước.

Vải phin trắng mỏng thượng-hạng 0 $ 50 một thước.

V. DEMANGE Hanoi



CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002


Soj39

BẮC-TỐNG

# Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỔ-MỤC dịch thuật

*Tống Thái-tôn* sai người truyền lệnh rằng:

— Ai bắn trúng hồng-tâm thì được thưởng trâu-ngựa và cẩm bào; ai không bắn trúng thì phải giáng chức hồ ra ngoài phiên-trấn.

Trong toán áo đỏ có một người cưỡi ngựa cấp cung tiến ra. Người ấy là ai? Thì là *Tân vương Đinh-vị* đó! *Đinh-mỹ* giương cung mắc tên, dương ngựa bắn một phát, chính trúng vào giữa hồng tâm, ai nấy đều tấm tắc khen-ngợi. *Đinh-mỹ* bắn xong, thì thu xuống ngựa đi đến trước ngự-tọa để thỉnh mệnh.

*Tống Thái-tôn* mừng rỡ mà phán bảo rằng:

— Châu ta hầu gồi như thế thì thật có tài đẹp loạn!

Nói xong, truyền ban thưởng tuấn-mã và cẩm-bào. *Đinh-mỹ* lạy tạ lui ra đứng sang một bên. Trong toán áo xanh cũng có một tướng tiến ra mà nói rằng:

— Tiểu-tướng này cũng xin thử bắn một phát xem sao!

Mọi người đều nhìn xem ai thì thấy là quan đại-tướng *Tào bân đó!* *Tào-bân* giục ngựa lên trước, giương cung mắc tên, cũng bắn một phát trúng giữa hồng-tâm. Mọi người đồng xem đều phải khen-ngợi.

*Tào-bân* cũng xuống ngựa đều sụp lạy ở trước ngự-tọa. *Tống Thái tôn* tỏ lời phê-dụ, rồi ban thưởng tuấn-mã và cẩm-bào. *Tào bân* lạy tạ lui ra. Ngày hôm ấy vua tôi trên dưới đều được vui-vẻ.

Bạn *Tân vương* khi ở trong ngự-uyển ra, trời đã gần tối, đi qua trước cửa cung *Sở vương Nguyên tử Nguyên tử* này là con trưởng *Tống Thái-tôn*. Thuở nhỏ rất thông-minh, diện mạo giống cha như đúc, *Tống Thái tôn* vẫn có lòng chung-ái. Sau *Nguyên-tử* bỗng phải bệnh điên, đến bấy giờ mới hơi hớt.

Hôm ấy, *Nguyên-tử* nghe tiếng âm-nhạc vang động đi qua trước cửa, mới hỏi tả-hữu rằng:

— Quan-quân nào đi qua trước cửa cung ta mà có tiếng âm-nhạc vang-động như thế?

Tả hữu nói:

— Hôm nay thánh-thượng ban yến cho các vương-tử và các võ-thần ở trong vườn ngự-uyển, có mở cuộc thi bắn mua vui. Vừa rồi *Tân-vương* đã bắn trúng hồng-tâm, được thưởng tuấn-mã và cẩm-bào. Khi lính thưởng xong, lại có phường âm nhạc tiến đưa về dinh, đi qua trước cửa cung đấy vậy.

*Nguyên-tử* nổi giận mà rằng:

— Người khác đều được vào dự yến mà ta đây lại không, thế là thánh-thượng có lòng rẻ-rúng ta vậy.

*Nguyên tử* cầm tức không biết đường nào kêu than hồi lâu phàng hôn đất ong, làm cho nhân-dân trong chốn kinh-thành đều phải kinh-ngạc. Quan quân hèo đến chữa chạy, nhưng không sao tỉnh được ngay lên, thành ra mấy từng gác tía lầu son, bỗng chốc thành một đống tro tàn trên mặt đất đã vậy.

Ngày hôm sau, *Tống Thái tôn* ngự biết đầu đuôi việc ấy, tức thì giáng chỉ phế *Nguyên-tử* làm thứ-nhân, bắt thiên ra ở *Quần-châu*. *Nguyên-tử* tiếp thánh-chỉ, hồ thẹn không biết đường nào, phải cùng người nhà sửa soạn đi ngay.

## HỒI THỨ XV

Lại nói chuyện bọn *Da-luật hưu-kha* thấy quân *Tống* rút về, vẫn muốn tìm cách để báo lại cái thù bị thua trận ở *Tọa thành* khi trước, nhưng chưa gặp được cơ-hội, vẫn cứ ngồi lỳ ở *Bắc-kinh* để dò-la tin-tức xem sao;

*Thám-tử* về báo rằng:

— Hiện nay vua *Tống* hàng ngày cứ ủng các quan triều-thần nồng rượu thưởng hoa để mua vui, chẳng lo-nghĩ chi đến quốc-chính.

*Da-luật-hưu kha* nghe được tin ấy, trở khẩu vào ấu với *Tiêu* thái-hậu rằng:

— Muốn lấy thái-hậu hồ hạ-thần vâng mệnh đem quân đánh *Tống*, chưa được thắng lợi, đã đến nỗi thua hại binh-mã thì cái tội ấy thật đáng muôn chết. Nay nghe tin vua *Tống* chỉ hàng ngày chung cùng triều-thần ăn-uống vui chơi, chẳng lo nghĩ gì đến quốc-chính, vậy kẻ hạ-thần xin đem quân bản-bộ, thẳng đường tiến sang *Biện kinh*, để chiếm đoạt giang sơn nhà *Tống* mà báo cái thù bị quân *Tống* đánh thua ngày trước.

*Tiêu* thái-hậu nghe lời tâu, phán bảo *Da-luật-hưu-kha* rằng:

— Trong mấy năm nay, ta đem quân đi đánh *Tống* đã nhiều lần bất lợi, thế thì giang-sơn nhà *Tống*, chưa số đã chiếm được nổi, ấu là hãy đường ấy sức nhuệ trong ít lâu nữa, rồi sau sẽ thương-nghị.

*Da-luật sa* tâu rằng:

— *Ca-luật thật* là khó, gặp, mà thời giờ chớ nên bỏ qua. Nay nay ta nên nhân lúc Trung-quốc không biết phòng-bị, kéo quân sang đánh thì chỉ là nắm giới cho phong đăng hóa cốc-trở đi tiền sưu thuế, sương tác, nào đạo điều, đắp đắt sang tiền mua giống mà thuê cấy, bừa, cấy, gặt trồng không còn gì; mà như mấy năm nay, cấy bị ngập, gặt bị mưa, thì bao công phu thời lỗ vốn to! Hóa cho nên biết bao nhà đi làm rồi cấy thuê phải bán đất mà ăn! Lúa bán lớp thuế xong rồi nhà nào hễ ấy buồng rỗng như đi hụt! Cái số nhà như thế để thường chiếm đến 90 phần trăm! Đến khi đồng trắng nước trong, kiếm chác chẳng được, nghề-nghiệp lại không nghề gì thật là sắp sửa đi vay công lính nợ, cực chẳng đã nhiều nhà phải bỏng con bỏ vợ cái đem nhau đi xứ đông xứ đoài kiếm ăn. Còn những nhà cày cấy nhiều thời chỉ thêu ra vì nỗi ngoài giám-làm ngăn bông thêu, thua hại lắm với mong võ nước phá sa.

Xét ra nếu, cho võ nước sa vào đồng, với để lại nước mưa mà, thời cái lợi nước sa hại ít hơn mà lợi bội phần. Nước phù sa làm cho cỏ thêu gốc mà chết. Bắt bãi lại mềm, dễ cày bừa. Làm lụng không tốn công mấy, đồ công làm cỏ, mà cái cỏ chết thối ở ruộng thành ra một thứ đồ bón rất tốt. Ruộng đã tốt màu, lại thêm có phù sa, có đồ bón thời gì mà lúa chẳng tốt! Những nhà làm ruộng thường nói rằng: năm nào được nước phù sa về đồng tới mỗi mẫu được đến 8, 9 mươi thùng thóc cũng có, mà công làm lại bớt đi hơn. Không những là chỉ cho lúa tốt, lật nước ta lại lắm của cá, con nhà đồng lưới lại được một mối lợi to. Xem như thế thời lụt nước sa lại biết chừng nào mà lụt nước trong hại kiến xiết kể! Mong rằng cách vài ba năm lại được nước phù sa võ về đồng Hà-nam một lần thời con nhà nông không đến nỗi phải thiệt cơ lỡ vận. Thiết tưởng hơn mười năm nay rồi không võ nước sa về, mỗi năm một lần lụt nước mưa, ruộng thành ra bạc đến, trước những 7, 8 tháng thác mà lúc có 2, 3 tháng, cày cấy mãi ngày một tiến công lại sức, cứ thế này với năm nữa có khi mỗi mẫu khá lòng được mươi thùng, thời may to!

Vì dân Hà-nam, kỹ nghệ không có « ngu sự xuất tư nông » đều nọ mà kẻ đến trông vào hướng thổ cả; suy lòng sau này thóc không có, họ không lấy gì mà ra thuế cho nhà nước nữa: [illegible] là một điều đáng lo lắm. Hiện bây giờ họ đang mong võ nước sa như mong mưa đội đội lạn năm ngoái. Không biết các viên hội nghị ra chấn nghị-trường có được như những khi việc làng ra đình không.

Hoàng-quăng-Bích lại cảo

MONCAY

Sắp có chợ mới. — Việc lập chợ mới dọc đình đã làm lắm đến nay mới thành, thực là dân lấy làm mừng lắm.

Chợ mới này lập ở cửa sau, cạnh văn miếu, tiện thì dân thì dân Nam sang dân Khách phải chịu, công việc giao cho ông Vũ-văn-Thanh nghị-viên bản hạt làm, đến tháng septembre này thì khởi công. Tiền cả làm bến cái quán, mỗi cái bề gian, nghe đâu lại còn đào cho cho nước sông thuyền bè vào được, cạnh kho lại đắp thêm con đường thực rộng để xe ô-tô đi lại cho tiện, như thế thì cái đám đất hồ hoang ở sau nhà thờ, chẳng mấy lâu lại có phố xá sầm uất mà thành phố lại được rộng thêm ra nhiều.

# Tin sau cùng

**Tại hội-đồng các quan thượng-thư nước Pháp**

Hội đồng các quan Thượng-thư đã đặt hai hội đồng, các hội viên toàn các quan thượng-thư. Hội-đồng thứ nhất có M. Poincaré, chánh-bạn, và MM. Tardieu và Marin, sẽ xét riêng về các sự thanh-giảm ở các công sở; hội đồng thứ hai có M. Barthou, chánh bạn, và MM. Bokanowski, Queuille, Serrant, sẽ xét riêng về các khoản ban chỉ, và sự vị ăn thêu dùng đất đó. Hội đồng này đã triệu tập nay các đại biểu của các hội thương mại, kỹ nghệ lớn, và của các hội trong tỉnh về sự ăn uống, để ấn định lại giá các sản vật cho xứng với cái giá hối đoái ngày nay đã khá hơn trước.

**Bệnh dịch tả ở Mãn-châu**

Ở Cáp-nhĩ-Tân có bệnh dịch tả dữ dội.

**Việc nào động ở Mexique**

Việc nào động vì tôn giáo lại thêm dữ dội

(Indopacifi)

# VIỆC BẮC-KỲ

## HÀ-NAM

Một điều đáng lo cho con nhà nông. — Dân xứ Hà-nam phần nhiều sinh nhai về nông-nghiệp cả. Họ vẫn cày cấy theo lối cổ, chưa có cách thức, chăm mười năm nay, mùa màng cứ chừng thất bát, mỗi mẫu được 2, 3 mươi thùng, so với những năm trước thời không bằng một nửa. Tại ra phủ Nam-xang còn có màu mỡ, các huyện khác chỉ cấy được độ vụ chiêm mà thôi. Ruộng trũng lắng chiêm, đến độ mưa to như vỡ thì tháng năm tháng sáu, nước trên bảy huyện dồn xuống; đọng lại, con sông Đáy đầy lắm, không tiêu vào đâu được nữa, thành ra dân phải chịu cái khổ lụt nước mưa! Thế mà đến khi cấy lại thường bị ngập! Như mấy năm trước đây, mùa sớm quá, mùa màng bị ngập lụt, gặt vớt vát được ít cỗ bông chưa đầy quả đã mọc mộng, mỗi mẫu được độ bon chục thùng thóc, về sau bán lại thóng đồng [illegible] mà ăn, về mùa cấy tháng mười, gieo làm đại hạn, làng Ngô thuộc huyện Duy-tiên, 500 mẫu ruộng mà chỉ cấy được có ngót 50 mẫu thôi, còn thời cỏ đìn địu mọc đầy là là cao nước chừng một đầu một với. Đến mùa sau phải đi làm nhiều công cán mới nhổ đi được, còn đất trật ra trơ như sỏi, màu mỡ cỏ đã chôn hồn trước mất rồi, còn đâu đến phần lúa nữa!

Cái lợi nước mưa tuy không làm cho cửa nhà trôi nổi, người vật đắm đuối, nhưng hại nhiều lắm: nước ngọt làm cho cỏ nào mất gốc chen nhau mà lớn; thường thường buông tay gặt đã mưa, nên không cấy kịp, cỏ được thì mốc rất mạnh, bắt bết cả mảu đất, thành ra đến vụ cấy, ruộng làm rất tốn công mà vẫn xấu. Tuy lại mà số nước không có cái nghề chài lưới đăng chăng đã không hồ gì mà chăn vịt lấp trăng lại càng chịu xếp xó; suốt năm trời trông vào một vụ gặt mà cái hoa lợi một năm mỗi mẫu được 2, 3 chục thùng, — lấy thế, lấy *Phan-nhân-mỹ*, *Cao-hoài-đức* và *Hồ-diên-tân* lim phé, đem mười lăm vạn quân đi đánh *Liêu*. Bọn *Tào-bân* vâng mệnh, sửa soạn binh-mã để sắp khởi-hành.

Khi vào tờ biệt, *Tống Thái-tôn* dặn rằng:

— *Phan-nhân-mỹ* đem quân đi đường *Sóc-châu* trước, còn bọn các ngươi đem mười vạn quân cứ thẳng đường *Tiên-bình*, thanh-ngôn là sang đánh *U châu*, nhưng kíp đi tắt-tốc, chớ có tham lợi. Khi kia nghe đại-binh đến, tất phải lo sợ đổi-địch mà không kịp đem quân đi cứu viện cho chỗ khác vậy.

Bọn *Tào bân* lạy tạ lui ra, rồi đại-binh từ *Biện-kinh* khởi-hành. *Phan-nhân-mỹ*, *Dương-nghiệp* và *Cao-hoài-đức* đem hai vạn quân đi theo lối *Hoàn-châu*; còn *Tào-bân* và *Hồ-diên-tân* đi từ lối *Tân thành*.

Bấy giờ đang tiết cuối xuân, đại-binh của *Tào bân* kéo đến *Tân-thành*, sách thành năm mươi dặm hạ-trại. Quan trấn thủ ở *Tân-thành* là *Hạ-tạ* (tướng bận *Liêu*) nghe tin quân *Tống* kéo đến, liền mở cửa thành lớn ngựa đem quân ra đối địch.

(Còn nữa)


RẠP CHỚP-BÓNG CINÉMA PALACE HANOI

CHƯƠNG TRÌNH

Từ thứ tư 4 đến thứ ba 10 Août 1926

PATHE JOURNAL (Thời-sự)

LA CRUE DU FLEUVE ROUGE

Nước sông Nhị-hà lên to

Phim ảnh của hội Indo-Chine-Film

AMOUR & CARBURATEUR

Đại hát-kịch năm đoạn

Vui suốt trò — Buồn cười vỡ bụng!!!


TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Trên sông Hồng-hà

| | 9 Août hồi 6 giờ | 10 Août hồi 6 giờ | 10 Août hồi 6 giờ |
|---|---|---|---|
| Lao-kay | 77.94 | 77.98 | 77.99 |
| Yên-báy | 30.41 | 30.36 | 30.21 |
| Việt-trì | 13.40 | 13.40 | 13.55 |
| Hanoï | 8.97 | 9.01 | 9.07 |
| Vạn-yên | 8.05 | 8.05 | 7.80 |
| Hòa-bình | 6.64 | 6.66 | 6.56 |
| Tuyên-quang | 5.70 | 5.75 | 5.75 |
| Phả-đoan | 21.28 | 21.48 | 21.68 |
| Phủ Yên-bình | 1.90 | 1.65 | 1.85 |

Trên sông Thái-bình

| | 9 Août hồi 6 giờ | 10 Août hồi 6 giờ |
|---|---|---|
| Thái-nguyên | 19.76 | 19.62 |
| Lâm | » | 5.15 |
| Phả-lạng-thương | 3.70 | 3.86 |
| Đáp-cầu | 4.20 | 4.30 |
| Phả-lại | 3.43 | 3.59 |

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Quelques minutes après, il se trouvait seul dans une espèce de cabinet lambrissé, d'un aspect sévère, éclairé par deux bougies posées sur une table à tapis vert. Il avait encore dans l'oreille les dernières paroles de l'huissier qui venait de le quitter : « Monsieur, vous voici dans la chambre du conseil ; vous n'avez qu'à tourner le bouton de cuivre de cette porte, et vous vous trouverez dans l'audience derrière le fauteuil de monsieur le président. » — Ces paroles se mêlaient dans sa pensée à un souvenir vague de corridors étroits et d'escaliers noirs qu'il venait de parcourir.

L'huissier l'avait laissé seul. Le moment suprême était arrivé. Il chercha à se recueillir sans pouvoir y parvenir. C'est surtout aux heures où l'on aurait le plus besoin de les rattacher aux réalités poignantes de la vie que tous les fils de la pensée se rompent dans le cerveau. Il était dans l'endroit même où les juges délibèrent et condamnent. Il regardait avec une tranquillité stupide cette chambre paisible et redoutable où tant d'existences avaient été brisées, où son nom allait retentir tout à l'heure et que sa destinée traversait en ce moment. Il regardait la muraille, puis il se regardait lui-même, s'étonnant que ce fût cette chambre et que ce fût lui.

Il n'avait pas mangé depuis plus de vingt-quatre heures, il était brisé par les cahots de la carriole, mais il ne le sentait pas ; il lui semblait qu'il ne sentait rien.

Il s'approcha d'un cadre noir qui était accroché au mur et qui contenait sous verre une vieille lettre autographe de Jean, Nicolas Pache, maire de Paris et ministre, datée, sans doute par erreur, *9 Juin* an II et dans laquelle Pache envoyait à la commune la liste des ministres et des députés tenus en arrestation chez eux. Un témoin qui l'eût pu voir et qui l'eût observé en cet instant eût sans doute imaginé que cette lettre lui paraissait bien curieuse, car il n'en détachait pas ses yeux, et il la lut deux ou trois fois. Il la lisait sans y faire attention et à son insu. Il pensait à Fantine et à Cosette.

Tout en rêvant, il se retourna, et ses yeux rencontrèrent le bouton de cuivre de la porte qui le séparait de la salle des assises. Il avait presque oublié cette porte. Son regard, d'abord calme, s'y arrêta, resta attaché à ce bouton de cuivre, puis devint effaré et fixe, et s'empreignit peu à peu d'épouvante. Des gouttes de sueur lui sortaient de entre les cheveux et ruisselaient sur ses tempes.

A un certain moment, il fit avec une sorte d'autorité mêlée de rébellion ce geste indescriptible qui veut dire et qui dit si bien : *Pardieu ! qui est-ce qui m'y force ?* Puis il se tourna vivement, vit devant lui la porte par laquelle il était entré, y alla, l'ouvrit, et sortit. Il n'était plus dans cette chambre, il était dehors, dans un corridor, un corridor long, étroit, pavé de degrés et de guichets, faisant toutes sortes d'angles, éclairé ça et là de réverbères pareils à des veilleuses de malades, le corridor par où il était venu. Il respira. Il écouta ; aucun bruit derrière lui aucun bruit devant lui ; il se mit à fuir comme si on le poursuivait.

Quand il eut doublé plusieurs des coudes de ce couloir, il écouta encore. C'était toujours le même silence et la même ombre autour de lui. Il était essoufflé, il chancelait, il s'appuya au mur. La pierre était froide, sa sueur était glacée sur son front, il se redressa en frissonnant.

Alors, là, seul, debout dans cette obscurité, tremblant de froid et d'autre chose peut-être, il songea.

Il avait songé toute la nuit, il avait songé toute la journée ; il n'entendait plus en lui qu'une voix qui disait : hélas !

Un quart d'heure s'écoula ainsi. Enfin, il pencha la tête, soupira avec angoisse, laissa pendre ses bras, et revint sur ses pas. Il marchait lentement et comme accablé. Il semblait que quelqu'un l'eût atteint dans sa fuite et le ramenât.

Il rentra dans la chambre du conseil. La première chose qu'il aperçut, ce fut la gâchette de la porte. Cette gâchette, ronde et en cuivre poli, resplendissait pour lui comme une effroyable étoile. Il la regardait comme une brebis regarderait l'œil d'un tigre.

Ses yeux ne pouvaient s'en détacher.

De temps en temps il faisait un pas et se rapprochait de la porte.

S'il eût écouté, il eût entendu, comme une sorte de murmure confus, le bruit de la salle voisine ; mais il n'écoutait pas, et il n'entendait pas.

Tout à coup, sans qu'il sût lui même comment, il se trouva près de la porte. Il saisit convulsivement le bouton ; la porte s'ouvrit.

Il était dans la salle d'audience.

*(A suivre)*

# Những kẻ khốn-nạn

Kiệt-tác của ông Victor Hugo

DOÃN-VĂN-TIỀU dịch

(Tiếp theo)

Cách một vài phút thì ông thấy mình ở trong một cái phòng, tường lát ván, có vẻ trang-nghiêm, ở giữa kê một cái bàn trải dạ xanh, trên thắp hai cây nến. Mấy lời của tên mõ-tòa nói nhỏ rồi đi ra, vẫn còn văng-vẳng bên tai : « Thưa ngài, đây là phòng hội-nghị ; ngài cứ « xoáy cái quả-đấm bằng đồng ở cửa kia, thì bước ngay « vào tới phòng xử án, ngay sau ghế quan chánh-tòa « ngồi ». — Mấy lời nói đó thoáng vào tai ông thì lẫn-lộn với những tư-tưởng phẫng-phất của ông về những ngõ-ngách, về cái thang tối-mò, mà ông vừa mới đi qua.

Tên mõ-tòa nói thế rồi đi mất mình mà đi ra. Cái thời-gian vừa rồi đó thật là một cái thời-gian tội-trọng cho ông ấy. Ông cố sức tĩnh-tâm lại để nghĩ mà không tĩnh-tâm được. Thì ra những cái dây tư-tưởng của người-ta, ngâm-nghĩ biết bao lâu mới dàng-buộc được nó lại với nhau trong óc cho liên-lạc, vậy mà đề giữa lúc mình cần dùng phải đem nó ra mà khớp mà chắp-nối với sự thật ở đời, thì nó đứt vung cả ra trong óc, không còn có mối-manh liên-tiếp nữa. Ông vào đến cái phòng đó, chính là chỗ các quan tòa hội-nghị để mà kết án. Ông ngẫm người ra mà nhìn cái phòng im-lặng ấy, cái phòng ghê-gớm ấy, là chỗ để làm cho tan-nát biết bao nhiêu cuộc đời, biết bao nhiêu nhân-mạng, vậy mà tên ông sắp đem ra đọc toang toang ở chỗ ấy, ông nghĩ như thế thì tự-hồ nhìn thấy cái số-phận mình nó dương đi qua cái phòng ấy vậy. Ông đưa mắt nhìn tường, rồi ông lại đưa mắt mà nhìn vào mình, bụng bảo dạ ngờ đâu cái phòng này là cái phòng ấy, mà người đứng đây chính là ta đây.

Đã ngoài hai-mươi-bốn giờ ông chưa ăn gì hết, và đi cái xe xóc quá mình mẩy lại đau nhức rần, vậy mà không thấy đói cũng không thấy mệt ; hình như thân-thể không có cảm-giác gì nữa.

Ông thấy trên tường có treo một cái khung đen, trong khung đựng một mảnh kính có một đạo thư chính thủ tự của ông *Jean Nicolas Pache*, làm thị-trưởng kinh-thành *Paris* lại kiêm chức thượng-thư, thư ấy đề ngày 9 Juin năm thứ II Dân-quốc, chắc hẳn niên-hiệu đó là viết sai, trong thư ấy ông *Pache* tư cho quan sở-tại biết danh-sách những vị thượng-thư và nghị-viên đã phải ăn bắt giam lỏng tại gia. Giả-sử lúc ấy có ai nhìn thấy ông, thì cũng nghĩ rằng ý hẳn trong lúc thư đóng khung treo đó tất có cái gì can-liên đến ông cho nên xem không dời mắt, mà xem đi rồi lại xem lại đến hai, ba lần. Hay đâu ông vô-tình mà đứng đọc, đứng đọc mà bụng cũng không nghĩ rằng mình đứng đọc. Mắt thì xem nhưng bụng bấy-giờ thì nghĩ đến *Fantine* và con *Cosette*.

Đương nghĩ như thế bỗng ông quay đầu lại, quay đầu lại thì nhìn thấy cái quả-đấm cửa bằng đồng. Bấy giờ mới sực nhớ ra mấy lời dặn của tên mõ-tòa. Hai con mắt ông kì-thủy còn điềm-nhiên mà nhìn cái quả-đấm, dần-dần đâm hoảng, giương tròn chừng-chừng mà nhìn, nhìn mà phát kinh. Trên đầu mồ-hôi toát ra chảy ròng-ròng hai bên thái-dương.

Có một lúc, ông tự-hồ mình lại kháng-cự với mình, làm ra một cái dáng-điệu không văn-chương nào tả được, nhưng mà rõ nghĩa ra rằng : *Nào ai có bắt ta đâu?* Nghĩ thế rồi quay phắt trở lại, nom thấy cái cửa mình vừa bước vào lúc nãy, bèn ra phía cửa, mở cửa ra, rồi đi. Ông đi ra khỏi cái phòng ấy rồi, ông ở ngoài rồi, nhìn ra thì mình đi ở một cái luồng-nhà, một cái luồng-nhà dài mà hẹp, lủng-củng những bậc và những cửa-sổ, đầy đó một vài cây đèn lù-mù như là đèn dòng đèm trong phòng người bệnh, thì là cái luồng-nhà mình đã đi qua lúc vào rồi. Ông thở, thở rồi lắng tai nghe, thì đàng sau, đàng trước không thấy động gì cả ; ông bèn cầm cổ chạy như là có ai đuổi bắt vậy.

Khi ông đã chạy qua mấy chỗ rẽ rồi, ông lại lắng nghe, thì trước sau quanh mình vẫn thấy lặng yên, vẫn thấy tối lù-mù như trước. Vậy mà chạy một khoảng thở được nữa, người thấy yếu không đứng vững, phải dựa vào tường cho khỏi té. Đá tường lạnh ngắt, mồ-hôi toát ra trên trán ông cũng lạnh ngắt, ông rùng mình mà đứng ngay mình lại.

Bấy-giờ thấy mình đứng một mình ở trong chỗ tối đó, run lên vì rét, có lẽ vì cớ khác nữa, ông mới lại nghĩ.

Ông đã nghĩ cả một đêm hôm trước, ông lại đã nghĩ cả một ngày hôm ấy ; mà nghe trong mình chỉ thấy có một tiếng tâm-trung chi thanh là tiếng : Than ôi !

Ông đứng nghĩ như thế, trong một khắc đồng-hồ. Rồi ông cúi đầu xuống, thở dài một tiếng rất buồn-rầu, hai tay buông thõng, rồi đi trở lại. Ông đi thong-thả, như người mệt-nhọc quá rồi. Khác nào khi ông chạy đã đã có người đuổi theo, bắt được ông đem ông trở lại.

Ông lại vào cái phòng hội-nghị. Vào đến nơi thì nom thấy trước nhứt là cái then-cửa bằng đồng. Cái then-cửa ấy tròn trùng-trục, bằng đồng đánh bóng, lấp-loáng trong tối như là một ngôi hung-tinh vậy. Ông nhìn vào cái then-cửa ấy y như một con chiên đứng nhìn vào mặt con cọp vậy.

Hai mắt không thể dời ra được nữa.

Thình-thoảng ông nhích chân một bước lại gần cái cửa.

Giả-sử bấy-giờ ông lắng tai nghe, thì chắc nghe thấy những tiếng ồn-ào bên kia cửa, nhưng mà ông không lắng, ông không nghe thấy gì cả.

Bỗng chốc, ông không hiểu ông đã đi lúc nào mà lại tới ngay bên cửa rồi. Ông bèn run tay mà nắm lấy quả-đấm ; cái cửa mở ra.

Bấy-giờ thì ông đã vào trong phòng xử án.

*(Còn nữa)*

*Những hồ-sơ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :*

| | | | |
|---|---|---|---|
| Quyển I | 223 trang, bán. | 0 $ 50 | *Ở xa phải trả thêm tiền cước.* |
| — II | 203 — | 0 45 | *Mỗi quyển* . . . . . 0 $ 20 |
| — III và IV | 159 — | 0 35 | *Cả bốn quyển gửi làm một* |
| — V và VI | 197 — | 0 45 | *lần* . . . . . 0 60 |

## Nửa năm ở Vân-Nam

(Tiếp theo)

Ở Amilet con đường nào cũng có hai chuyến xe, một chuyến ra mọi, thì lên Vân-nam, và chuyến xuất là xuất về Lao-kay. Sáng hôm sau lại lên xe đi ngay và tiếc không đã thì giờ đi xem Vân tải đông-tây một nơi thông-thương cách có trăm dặm, đi về cũng phải đến 3 ngày, đi một ngày về xem hang cũng phải mất đến một ngày, vì hang sâu dài đến 6, 7 kilô mét.

Tự đây lên đến Vân-nam thì cũng toàn đường núi cả, song không cao đốc lắm như tự Amilet đến giờ xuống. Đường xe lửa chạy dài theo sông, nước chảy cũng lâu thêm như mấy con sông về thượng du của ta, nhưng thỉnh-thoảng lại thấy thuyền bè chỉ cả.

Tự Amilet đến Vân-nam ba phần đường thì đến ga Y Lăng (Nghi-lang) là nơi cũng đô-hội và sầm uất, rồi đi lần một đốc, qua hồ Tang-tse-o (Thang-tri) thì đã gần trông thấy kinh thành Vân-nam.

Còn cách tỉnh độ 4, 5 kilômét và giờ xe tiến lại vào bình chỉnh, đã thấy sáng mặt người ở ngang qua tỉnh thành, những tỉnh đất ngày nay, xem với những bông cây tàng bách cổ rõ ra một thứ tranh đẹp vô cùng, và lại là một bức tranh mình mới được thấy. Xe chạy lâu-la thì thoát trông thấy hai cây tháp rất đẹp sẽ kể chuyện sau này, và nhìn kỹ nữa thì thấy mấy cái trụ sắt cao của mấy đầu vô-tuyến-điện.

Qua 5 giờ chiều tới nơi, đây cao hơn Haiphong trên 1850 thước.

Lúc ở Hanoi đi bức thư, lên đến Laokay còn nóng mà lên đến đây đã thấy khác hẳn, còn tháng bảy, tháng tám mà đã như tiết tháng một tháng chạp rồi ; Vân rặt ông bạn cố-tri là ông P đem về nhà đãi cơm, còn ông S. đi công với tôi thì vào một nhà anh em trong tòa Lãnh-sự Pháp ở đó. Ông P. ở gần ga nên vợi về lấy áo rét mặc, còm xong thì lại ôm bọc nữa là ông T., đưa đi xem phố. Phố đã hẹp mà đường lại tối, ở giờ tối mà đi vắng lạnh nào tối ba mươi tết. Ông T. mới ở Vân-nam có hơn một năm mà tiếng nói nông đã thạo. Ông đưa đến chơi một nhà khách sạn rất mới bán đèn ra cả, tôi không biết hết nhiều và thấy đứng sự không đầm nắm. Một lúc bọn kỹ-nữ đến quấy, ba ngày đi đường đã quá mệt nhọc thành thử đêm đó nằm ngon bèn đến sáng đêm hai ông ngủ dậy. Ông T. bỏ thông thạo tiếng nói, nói non ồm bồm, mỗi câu nàng rồi nằm ngã bất tỉ ai nhân sự ; tôi mới gọi lấy nước rửa mặt rồi đi ra đi-dạo-phố. Giới sáng rõ, người đi lại đã đông, song mình lại là khách lạ, mới đến là mệt, cứ nhắm hướng mà lần về nhà không còn hỏi đến ai được. Xứ Vân-nam không có một người nào là biết tiếng Annam mà tiếng Vân-nam nói, lại khác hẳn tiếng Quảng-đông nên đến 6 năm sở đem tiếng Quảng-đông ra nói thì cũng như nói bằng 6-năm chứ không ai hiểu. Cứ bằng thông đi mãi quá chừng giờ mới gặp nhà thì gần 10 giờ ông P. lại đưa đi dạo quanh phố gần.

II

*Tỉnh thành.* — Vân-nam là một tỉnh to nước Tàu, giáp giới nước ta mà trước kia ta hình như cho cái tên Vân-nam đó là xa và bí hiểm. Vì đường giao thông chưa có, nên xa vẫn xa lạ vẫn lạ. Sau chính-phủ Pháp muốn cho sự thông đồng buôn bán tự bể cho lên đến ngọn sông Yang-Tsé Kiang mới định đặt đường Hỏa-xa Haiphong lên Vân-nam, bèn nhờ hai chính-phủ lập xong năm 1898 thì đến 1er Avril 1910 bắt đầu có xe-hỏa chạy suốt từ Hanoi lên, mất có ba ngày : một ngày đến Laokay, bèn sang đến Amidchéou, bèn sau nữa là đến nơi, không như trước kia có đi xe hỏa-xa đến Laokay, thì tự đấy lên, vẫn đi ngựa, vẫn đi kiệu phải đến nửa tháng.

Kinh thành Vân-nam người Pháp quen gọi là Yunnanfou nghĩa đen là phủ Vân-nam, nhưng chữ nông là gọi mà, nương tiếng gọi đã lâu và quen thì là thành nên trong địa-dư Vân-quốc. Cũng có người Pháp đem sánh gọi là Yunnannan hay Yan-nan-sen-ai cũng thì cũ là đúng hơn, nghĩa là Vân-nam tỉnh hay là Vân-nam tỉnh-thành chứ không phải là Vân-nam phủ vậy.

Tỉnh Vân-nam đối với mặt trung-bộ Haiphong thì cao hơn chừng 1900 thước tây. Bề-vĩ-tuyến 25° Đông-kinh-tuyến 10.°

Từ năm 750 thì tỉnh này đã có rồi, song không phải ở chính chỗ bây giờ, còn qui-mô ở về phía đông-nam đâu gọi là Nan-Tchao (Nam-chiếu) thì phải, rồi cách mười mười lăm năm về sau Fong-kia-Yi mới mang lo re, rồi đổi tên lại là Tong-Tchong-Tchong. Mãi về sau đến năm 800 Cheng-Fong-Yeou lại đổi gọi là Chan-Chan.

Mãi về sau, đến đời nhà Nguyên (1275) thì lại gọi là Tchong-kiue-Tcheng, rồi từ năm 1280 giờ đi, tỉnh lỵ mới thấy dần dần có về hình chỗ tỉnh bây giờ mà gọi là Vân-nam-fou (Yunnanfou).

Thành chung-quanh tỉnh bây giờ có tổng cộng 4 cái, tất cả là hãy cửa : cửa Đông, Tây, Nam...Bắc, cửa Đông-nan, cửa Tây-nam và cửa Nam-can. Từ cửa thành ra thì là nhà quê, trừ chỉ có cửa Nam là phố đông đảo nên có thể cửa Nam gọi vào tự quen gọi là trong thành vậy gọi ra là ngoài thành. Ngay chỗ cửa Nam có thể gọi là trung-tâm điểm tỉnh lỵ được, ở đấy không những buôn bán sầm uất mà lại có về náo nhiệt hơn các cửa kia.

Về cách cai-trị thì cũng nhất-thống và theo qui-mô như các tỉnh khác nước rung-bọc. Đứng đầu tỉnh thì có tỉnh-trưởng tức là Đốc-Lý-Tổng-trưởng đứng đầu các hàng văn về võ có quyền sinh sát không khác gì một ông vua. Dưới quyền có mấy bộ là nội-vụ, thị-chính, quân-chính, ngoại-giao, giáo-dục, thương-nghiệp, giao-thông và tư-pháp. Mỗi bộ có một vị đứng đầu gọi là tỷ-trưởng. Về quân-vụ thì các tướng tá cũng nhiều và cũng tuỳ-phẩm-trước như các hàng quan võ Âu-Tây cả.

Lại riêng về mặt tỉnh-trưởng, tùy-tùng sẽ có một tên tham-mưu, khuyến-sát coi về tư hàn, ấn-tín và các việc cơ mật ; quản-lục-sự có hai bộ-ngoại là tư nghị và tư-mưu ; Tổng-vụ sứ là gồm tất cả các quan hầu ; suyễn tự-cục, riêng coi về các việc cai-trị và trừng thưởng các hàng văn ban võ-bá ; thống-kê cục coi về sổ sách chi thu và một ngị-viện riêng có ba viện là tham-tán, cố-vấn và tham-nghị. Phàm những, tỉnh-trưởng muốn ra sắc-lệnh gì hoặc làm việc gì, tuy là trách-nhiệm mình và có quyền, song cũng cần phải có ý-kiến và sự ưng-thuận của một vài ông gọi là tỉnh-nghị-hội.

Huyện sở-tại là Côn-minh. Các liệt-cường là Pháp, Mỹ, Nhật, Anh đều có tòa lãnh sự ở đấy cả.

Chính-phủ Đô-hộ-pháp-quốc có thành-lập một nhà bệnh-viện gọi là Hôpital Consulaire, có quan Bác-sĩ Pháp quản-đốc, được quyền coi và lý-sự và nhiều khán-hộ người Việt-Nam, cũng một trường học Pháp Hoa có quan Đốc-học người Pháp và mấy ông giáo-người Việt-Nam, như trường và trường học đều ở trong thành cả.

Tên lãnh-sự Pháp cũng ở quanh gần trường học và nhà thương.

Bưu-chính riêng một sở, và điện-báo thì lại riêng một sở, như thường gồm làm một như Bưu-điện ở ta. Ai là khách lạ mới đến trông cũng phải ngạc-nhiên : mỗi ông ký ngồi làm một thứ thì thì như cũng phải có cái tủ nước, vài cái chén và rất điều hâu, có khi vào mua cái tem mà phải giờ nước, thì bỏ khi đợi hết hai, ba cân với nước rồi, chứ nước chứa nồng tem-điện bỉm dạo, đợi đấy.

Có hai đến Vô-tuyến-điện, một đến nhỏ của chính-phủ Đông-pháp thì ở ngoài gần ga và một đến to của chính-phủ Vân-nam ở ngoài cửa Đông, tại nơi mới mua có thể Thôn-nông là Ngũ-Hoa-miếu. Nhà Vô-tuyến nhỏ thì chỉ giao-thông riêng với Bạch-mai Hanoi và chỉ làm những việc công thôi ; còn nhà vô-tuyến to thì có thể giao thông được với các tỉnh miền Bắc là Bắc-kinh, Paong-thiên và Thiên-tân. Bắt đầu từ November 1926 nhà vô-tuyến lớn bắt đầu giao-thông với Đông-pháp và nhận chuyển đi các điện-tín của tư-gia giá tiền, thì như vô-tuyến này với nhà vô-tuyến Hanoi trao đổi cho nhau các hạng điện-tín từ vậy.

Ai có điện tín muốn gửi về Đông-pháp hay các tỉnh miền Bắc thì phải đem đến nơi điện-báo trên đây gửi ở đây, rồi sẽ đi điện-báo một chuyến ra Vô-tuyến-điện tỉnh đi. Khởi thường vẫn có người phản-nàn Vô-tuyến-điện thường nhanh mà sao hay chậm trễ, song không biết cho rằng, lúc lọc vô-tuyến-điện nhanh, một ngày đồng hồ có thể chạy qua vòng đi-nửa 7 vòng rưỡi, tính ra trong một giây đồng hồ đi được 300,000 kilô mét. Như vậy điện-tín đó 50 chữ thì khi chuyển và khi nhận chỉ trong năm ba phút là xong, nhưng sự chậm là tại đưa quá giờ. Thường có 4 chuyến đưa gửi tại điện báo lúc 10 giờ mà hai giờ chiều mới đưa sang vô-tuyến thì phải đợi lại đến 4 giờ chiều một chuyến đi được tí chuyến đi có giờ, chứ không phải lúc nào cũng được. Đến đúng lúc hai 4 giờ chiều nếu đem phát ngay, thì độ 4 giờ 10 phút người có để nhận được, song nếu người nhận giấy hận đi vắng khác, thì phải đợi đến 5 giờ chiều hay tối cũng vậy. Cũng có nhiều khi phải tốn năm-mười thì chậm, song cũng là tí khi có vậy.

Chính-phủ Vân-nam nắng có một đài Pai-se cũng được gần năm mươi thước, thấy bảy giờ chưa dùng cho việc quân mà thôi. Thường thường nay có gió có nên miền khác sang quấy rối, chứng mấy hay tiếc trời cũng là kiên hiểm lắm. Trường mấy bảy ở một nơi đất rộng cách tỉnh ít nữa độ giờ ô-tô là đến, có hồi trục hành-xe.

(Còn nữa) Chương-phi

# Các việc lĩnh trưng và đấu giá

*Ngày 11 août 1926 hồi 8 giờ sáng.* — Tại đấu hình thứ 2 ở Cao-bằng đấu giá trưng lấy sắt sinh cho Trung-khánh-phủ từ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1931.

Ký quỹ tạm : 100 $ 00

Điều lệ đấu giá đã tại tòa bố phủ Thống-sứ Hanoi và tại nhà giấy quan Bính ở đạo Cao-bằng.

*Ngày 12 août 1926 hồi 9 giờ.* — Tại tòa bố phủ Thống-sứ Hanoi gọi lĩnh trưng việc vận-tải 6-10 từ Lao-kay đến Chapa và từ Chapa đến Lao-kay trong hạn ba năm kể từ ngày 1er octobre 1926 đến 30 septembre 1929.

Điều lệ lĩnh trưng đã tại tòa bố phủ Thống-sứ Hanoi.

*Ngày 12 août 1926 hồi 16 giờ.* — Tại sở công-chính Bắc-kỳ gọi lĩnh-trưng làm một cái lô-cốt có hoảng bắn cho phủ Ứng-hòa tỉnh Hà đông.

Tiền ký quỹ tạm 25 đồng.

*Ngày 13 août 1926 hồi 9 giờ.*— Tại tòa Đốc-lý Hanoi gọi lĩnh trưng xi-măng hạng nhất dùng cho thành-phố trong năm năm 1926.

Tiền ký quỹ nhất-định là 1.000 fr.

Điều-lệ để tại sở Lục-lộ thành-phố.

*Ngày 14 août 1926 hồi 16 giờ.* — Tại sở Công-chính Hanoi lĩnh trưng xây một bức tường ở đường Buồi cho trường Bảo-hộ.

Ký quỹ tạm 14 đồng.

Các giấy má về việc lĩnh-trưng đề tại phòng giấy quan chánh sở công-tác Hanoi (chef du Service des Bâtiments civils) và tại phòng Công-sứ Haiphong.

*Ngày 16 août 1926 hồi 16 giờ.*— Tại sở Công-chính Hanoi đấu giá làm mới ở cho các thư-ký sở Công-chính Lao-kay.

Việc làm đáng 8 958 $ 06.

Ký quỹ tạm 150 . 00.

Các giấy má về việc đấu-giá đề tại phòng giấy quan chánh công-sứ Hanoi và Haiphong.

*Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ.* — Tại nhà Trường-chinh Hanoi về việc gom gói lĩnh-trưng các sở và giấy in cho các sở Thương-chính trong năm 1927. Tiền lĩnh trưng phải khai bằng bạc và bằng an.

Điều lệ đề tại tòa ba nhà Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nhà Thương-chính Saigon.

*Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ.* — Tại sở Bắc-kỳ phân Bắc, nhà in-gọi Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng cho các đạo Hòa an phân Bắc ở Hanoi và đạo Trung-trung Trung-kỳ ở Tourane.

*Lô thứ nhất.* — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74 000 k.) đầu đề hội trục bánh xe.

*Lô thứ nhì.* — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) đầu đề hội sáu mặt xe-hỏa.

Các giấy má và kiểu giấy lĩnh trưng hiện đề tại các phòng giấy ký-sự chánh các Thương-chính và tòa sở thầu Hanoi.

Bên nhận ngày lĩnh thêm 5 °/. tiền lệ phí.

CÁC BỐ BẢN

*Ngày 11 août 1926 hồi 8 giờ.*— Tại tòa án Hanoi bán đấu giá những đồng-sản bị tịch kỳ tại các phòng lục-sự tòa Thương-thẩm và tòa sơ thẩm Hanoi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cửu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# Giới thiệu sách mới

## LA LANGUE FRANÇAISE EXPLIQUÉE EN ANNAMITE

*của MM. Nguyễn Toát-Siêm, Nguyễn-Diễn và Nguyễn-bá-Trác xuất bản*

*In lại nhà in Nghiêm-Hàm. Giá bán 0$30 một quyển*

Ba ông Nguyễn-hoạt-Sinh, Nguyễn-Diễn, và Nguyễn-bá-Phổ mới xuất bản một quyển sách nhan đề là *La langue Française expliquée en Annamite*. Trong sách có trích 22 bài của những nhà văn-hào Pháp, mà dịch ra tong tiếng mẹ đẻ, và đặt xuống dưới bài, lại có diễn nghĩa những chữ khó và kèm thêm tiếng nói riêng-biệt. Ở cuối sách lại có một tập phụ trương giảng về loại mẹo viết tiếng Pháp. Cái mục-đích của ông soạn ra sách này, là muốn thử dùng tiếng Nôm mà dạy tiếng Pháp, vì nếu ông đã nghiệm ra lối ấy rất là lợi cho học-trò. Cái phép dạy tiếng Pháp bằng tiếng Nam, tuy rằng it lâu nay các nhà sư-phạm vẫn phải tán-trong cái phương-pháp trực-tiếp nghĩa là cái phép dạy tiếng Pháp ngay bằng tiếng Pháp, văn phản-đối, cho là không phải một phương-pháp tự-nhiên, song ký-giả cũng hợp ý với các ông soạn ra sách mà chắc rằng cái phương-pháp gián-tiếp chẳng những có lợi cho sự học văn ngoại-quốc mà thôi, nhưng đối với một vài hạng người đi học, cái phương-pháp ấy lại là khẩn-thiết, không thể không dùng được. Ấy cũng vì cái ý nghĩa ấy, nên trong hàn-hào có mở ra mục « Tập dịch Pháp-văn », tuy rằng không chuyên hẳn về sự dạy tiếng Pháp bằng tiếng Nam, song một phần cũng là muốn để dùng cái cách phiên-dịch mà giúp cho những người muốn học thêm tiếng Pháp, và trong tờ báo này nhiều lần đã từng có nhiều cho trong chương trình các trường Pháp-Việt nên cho môn phiên dịch được một cái địa-vị lớn hơn bây giờ, vì xét ra dạy học-trò phiên dịch chẳng những lợi cho sự học tiếng Pháp, mà lại có ích cho sự học tiếng Nam nữa. Đó là nói về cái phương-diện soạn sách. Còn như về chính quyền sách này thế nào thì tưởng nên đọc danh-hiệu của các nhà soạn sách, toàn là những nhà học-rộng đông đảo, thì cũng đã rõ cái giá-trị của sách, khỏi phải bình-phẩm qui-tắc làm chi. Nhân tiện bàn-quán xin trích một bài trong quyển sách mới ấy, đăng lên báo-chương, để hiến độc-giả cùng xem và để rao hàng giúp cho các nhà soạn sách.

L. Th.

TRADUCTION LITTÉRALE

Amour (lòng yêu mến) du foyer (nhà cửa) natal (thuộc về nơi sinh đẻ)

Mon frère était alors un grand garçon (lớn) garçon de vingt et un ans qui avait carte blanche dans la maison pour ses entreprises. Tout le temps de ma maladie, je m'étais préoccupé d'une chose qu'il arrangeait dans la cour et que je mourais d'envie de voir. C'était au fond, dans un recoin charmant, sous un vieux prunier, un lac en miniature ; il l'avait fait creuser et cimenter comme une citerne ; ensuite de la campagne, il avait fait apporter des pierres rongées et des plaques de mousse pour composer des rivages romantiques, alentour, des rochers et des grottes.

Et tout était achevé, ce jour là : on y avait déjà mis des poissons rouges ; le jet d'eau jouait même, pour la première fois, en mon honneur....

Je m'approchai avec ravissement ; cela dépassait encore tout ce que mon imagination avait pu concevoir de plus délicieux. Et quand mon frère me dit que c'était pour moi qu'il me le donnait, j'éprouvai une joie intense qui me sembla ne devoir finir jamais. Oh ! la possession de tout cela, quel bonheur inattendu ! En jouir tous les jours, tous les jours, pendant ces beaux mois chauds qui allaient venir !...

Et recommencer à vivre dehors, à s'amuser comme l'été dernier, dans tous les recoins de cette cour ainsi embellie !...

Je restai longtemps là, au bord de ce bassin, ne me lassant pas de regarder, d'admirer, de respirer l'air tiède de ce printemps, de me griser de cette lumière oubliée, de ce soleil retrouvé, tandis que, au-dessus de ma tête, le vieil arbre le vieux prunier, planté jadis par quelque ancêtre et déjà un peu à bout de sève, tendait sur le bleu du ciel le rideau ajouré de ses nouvelles feuilles, et que le jet d'eau continuait son grésillement léger, à l'ombre, comme une petite musique de vieille fêtant mon retour à la vie...

Aujourd'hui, ce pauvre prunier, après avoir langui de vieillesse, a fini par mourir, et son tronc seul encore debout, conservé par respect, est coiffé, comme d'une ruine, d'une touffe de lierre.

Mais le bassin avec ses rives et ses flots, est demeuré intact, le temps n'a pu que lui donner un air de parfaite vraisemblance, ses pierres verdies jusqu'à la vétusté extrême ; les vraies mousses d'eau, les petites plantes délicates des sources s'y sont acclimatées, avec des joncs et des iris sauvages, et des libellules égarées en ville viennent s'y réfugier. C'est un tout petit coin de nature exquise qui est installé là et qui n'a ne trouble jamais.

C'est aussi le coin du monde auquel je reste le plus fidèlement attaché, après en avoir aimé tant d'autres, comme nulle part ailleurs je n'y sens en paix, je m'y sens rafraîchi, retrempé de prime jeunesse et de vie neuve. C'est ma Sainte Mecque, à moi, ce petit coin là, tellement que, si on me le dérangeait, il me semble que cela désaxerait quelque chose dans ma vie, et que je perdrais pied, que ce serait presque le commencement de ma fin.

Pierre Loti

## Tình luyến-ái cố hương

Bấy giờ anh tôi là một người thanh-niên hai mươi mốt tuổi, phàm các việc ở trong nhà muốn làm gì cũng được tự-tiện cả. Lúc tôi đang mệt, tôi chỉ để trí vào cái gì mà anh tôi làm bí-hoáy ngoài sân, tôi mong mỏi muốn xem qua. Ấy là cái hồ nho nhỏ anh tôi sai đào, rồi cho xây hẳn một cái bể con ở dưới gốc cây mận già, tậu trong xứ đem về, hòn có vẻ phong thú ; rồi sai mang đá tổ-ong với những tảng rêu tự-nhiên quê ra để đắp thành bờ, thành nải, thành hang.

Hôm ấy là hoàn-thành, để thả cá vàng, tôi nhớn-nhác cho hết cả-phòm may để mừng tôi....

Tôi lại gần xem ấy làm thích lắm ; cái thích ấy quả sự tưởng tượng của tôi đã quá niệm. Đến lúc anh tôi bảo để cho tôi chơi, anh tôi cho tôi, thời tôi mừng rỡ lạ thường, tưởng chừng như sự mừng ấy ai ở bao giờ hết. Được cái sự ấy để chơi, thực coi sướng tự-nhiên đâu ! Trong mấy tháng hè sắp đến nơi này, ngày nào, ngày nào, cũng hưởng cái thú ấy thì còn gì bằng !... Chả khác chi mình bỗng nắm trước lại được cả người hơi đâu hết cả nọ đến gói kia ở cái nắm một tuần đẹp để ấy !...

Tôi thơ thẩn hai lần ở bờ hồ, trong nắm, thường năm hồ-hồi khi trời lên áp mùa xuân, không biết chán, tôi ở say mê cái vẻ thiên quang, cái bóng kim-ô đã lâu mới thấy, mà trên đầu tôi thì cây mận già không biết khi xưa ông tổ nào trồng, nhưa đã gần hết, là còn lơ thơ xác giữa trời xanh, dưới bóng mát, tia nước cứ reo reo pun như tiếng đàn cầm nhỏ mường tôi êm khỏi....

Bấy nay, cây mận cỗi ấy, khiến lúc ấy đi, chỉ sau trơ cái thân vẫn được trân-trọng như toàn mà có lẽ kia mới, tưởng ra vẻ tiêu điều.

Song, cái hồ với những bờ, những gò là bất-di bất dịch, mà những đá rêu trông ra vẻ cổ-kỷ lắm thời càng lâu ngày trông lại càng rõ hết thực : những rêu mước, những cây non mướt, hay mọc ở nước cũng mọc ở đây, lẫn với những ngải dại, những chuồn chuồn lạc ở phố cũng đến đây mà đậu. Thật là một góc thôn-quê nhàn tạo tuổi lên đó, chẳng gì quý như lâu bao giờ.

Sau khi tôi đã mãng-thú thiên nơi, thì ra nơi này cũng vẫn là một nơi ồn-ào-náo-nhiệt ; không có nơi nào mà tôi được thản được để nhìn, thấy hồi-tưởng lại lúc thiếu-thời, khi xuất thì bảo ở đây, thời thực là như trong đời tôi mất đi quãng-bình, như sắp đến lúc làm chung, thật là một nơi đất thánh của tôi vậy.

## Tình luyến-ái cố hương

Bấy giờ anh tôi là một người thanh-niên hai mươi mốt tuổi, phàm các việc ở trong nhà muốn làm gì cũng được tự-tiện cả. Lúc tôi đang mệt, tôi chỉ để trí vào cái gì mà anh tôi làm bí-hoáy ngoài sân, tôi mong mỏi muốn xem qua. Ấy là cái hồ nho nhỏ anh tôi sai đào, rồi cho xây hẳn một cái bể con ở dưới gốc cây mận già, tậu trong xứ đem về, hòn có vẻ phong thú ; rồi sai mang đá tổ-ong với những tảng rêu tự-nhiên quê ra để đắp thành bờ, thành nải, thành hang.

Hôm ấy là hoàn-thành, để thả cá vàng, tôi nhớn-nhác cho hết cả-phòm may để mừng tôi....

Tôi lại gần xem ấy làm thích lắm ; cái thích ấy quả sự tưởng tượng của tôi đã quá niệm. Đến lúc anh tôi bảo để cho tôi chơi, anh tôi cho tôi, thời tôi mừng rỡ lạ thường, tưởng chừng như sự mừng ấy ai ở bao giờ hết. Được cái sự ấy để chơi, thực coi sướng tự-nhiên đâu ! Trong mấy tháng hè sắp đến nơi này, ngày nào, ngày nào, cũng hưởng cái thú ấy thì còn gì bằng !... Chả khác chi mình bỗng nắm trước lại được cả người hơi đâu hết cả nọ đến gói kia ở cái nắm một tuần đẹp để ấy !...

Tôi thơ thẩn hai lần ở bờ hồ, trong nắm, thường năm hồ-hồi khi trời lên áp mùa xuân, không biết chán, tôi ở say mê cái vẻ thiên quang, cái bóng kim-ô đã lâu mới thấy, mà trên đầu tôi thì cây mận già không biết khi xưa ông tổ nào trồng, nhưa đã gần hết, là còn lơ thơ xác giữa trời xanh, dưới bóng mát, tia nước cứ reo reo pun như tiếng đàn cầm nhỏ mường tôi êm khỏi....

Bấy nay, cây mận cỗi ấy, khiến lúc ấy đi, chỉ sau trơ cái thân vẫn được trân-trọng như toàn mà có lẽ kia mới, tưởng ra vẻ tiêu điều.

Song, cái hồ với những bờ, những gò là bất-di bất dịch, mà những đá rêu trông ra vẻ cổ-kỷ lắm thời càng lâu ngày trông lại càng rõ hết thực : những rêu mước, những cây non mướt, hay mọc ở nước cũng mọc ở đây, lẫn với những ngải dại, những chuồn chuồn lạc ở phố cũng đến đây mà đậu. Thật là một góc thôn-quê nhàn tạo tuổi lên đó, chẳng gì quý như lâu bao giờ.

Sau khi tôi đã mãng-thú thiên nơi, thì ra nơi này cũng vẫn là một nơi ồn-ào-náo-nhiệt ; không có nơi nào mà tôi được thản được để nhìn, thấy hồi-tưởng lại lúc thiếu-thời, khi xuất thì bảo ở đây, thời thực là như trong đời tôi mất đi quãng-bình, như sắp đến lúc làm chung, thật là một nơi đất thánh của tôi vậy.

NOTES EXPLICATIVES

*Foyer* : lò lửa, gia-đình, chỗ nhờ-rau cái rốn.

*Carte blanche* : thư-bỏ tự quyền làm gì cũng được.

*Tout le temps* : cũng như *pendant tout le temps* ; phải nhiều khi có complément circonstanciel de temps (le soir, la nuit, le jour) hay là complément circonstanciel de lieu (le long de la rivière) không cần phải có préposition *pendant* hay là *sur* đứng trước.

*En miniature* ; thu nhỏ lại, bởi tiếng *minium* là sơn dùng vẽ những bức tranh nhỏ.

*Rivages romantiques* : bờ, lấy ý tưởng tượng nghĩ đến sự chứ không có lý lẽ nào cả. Bởi chữ *Romantisme* (lối lãng-mạn) mà ra. Vì các văn-sĩ hay phần đối các lẽ lối cổ, họ bèn nảy ra câu thơ vô những lối luật phép cổ, cho nên ý tứ không được phong-phú dồi-dào, mới đặt ra một lối văn thơ không cần lối cổ, được thỏa-lòng hoài-nguyện lắm. Nước ta về đầu thế kỷ thứ 19 nổi tài về lối lãng mạn này như *V. Hugo, Lamartine, Musset, Vigny* v.v. Vậy chương III này có ba nguyên nhân : 1°) Cách mệnh 1789 (xã hội tự-do bình-đẳng phá nền quân chủ áp-chế thì văn chương cũng cách mệnh phá lề lối xưa). 2. Vua *Napoléon* thất bại. Thiên-hạ lấy giờ ai cũng ca tụng *Napoléon* ; lúc ngài tuất hồi thì ai cũng sinh lòng chán nản sợ, sinh ra mơ mộng ngâm vịnh (rêu ốm, thơ thẩn phát nguyện tự-tử). 3°) Vì đời cách-mệnh ngoại quốc đem quân lại đánh nước Pháp, nên văn-chương trong nước cũng thấm thái được nhiều cái tinh hoa ở ngoài vào.

*Alentour (adverbe)* Xung-quanh, cũng như *à l'entour* (*locution adverbiale*) *les alentours (nom)* : những nơi xung-quanh. Thường hay nhầm *Alentour* với *Autour*. *Alentour* chỉ nghĩa xung-quanh vật gì không rõ ở xa hay gần, nó bao bọc vòng tròn lấy vật ấy. Ví dụ : *On trouve alentour de cette ville des bois et des marais* : Ở xung quanh thành phố này người ta thấy những rừng và sa lầy. *Autour* cũng là những vật bao bọc vòng quanh gần nay một vật gì ở giữa, ví dụ : *On a bâti de fortes murailles autour de cette ville* Xung quanh thành phố này người ta đã xây tường cao. Người ta nói *autour de cette table* chứ không nói được *alentour de cette table*.

*Achever* : Làm thật xong hẳn từ đầu chí cuối, không còn có điều gì là không bằng lòng nữa, làm đến tận-thiện tận-mỹ. *Finir* và *terminer* cũng là xong, nhưng nghĩa hơi khác. *Finir* là xong, chỉ một việc làm đó đang mà xong, không nhất định phải làm từ đầu. *Terminer* là đang làm mà thôi, không kể đang bằng *finir*. Như một bài thơ mà *achevé* là làm xong thật hay, nếu nó *fini* là mới viết xong đã cần đổi lối, vì nó đã là *terminé* là đang làm thôi không làm nữa, sợ rồi đó đang được bằng một bài thơ *fini*.

Như một người đi thi mà còn tứa nhiều tại giờ khi đã xong hai có thì độ : đi được rồi mới thi nói : *j'ai achevé ma composition*, nếu xong bài vẫn vậy hết thì giờ, thì nói *j'ai fini ma composition*, nếu cần đang giờ chưa xong quan trường phải giục, vội vàng viết cho đầy trang thì nói *j'ai terminé ma composition*

Trong câu *je m'approchai avec ravissement, cela dépassait encore tout ce que mon imagination avait pu concevoir de plus délicieux* : Verbe approcher đang thì *passé simple* vì rằng việc mình đến gần cái nhà ấy chỉ xảy ra trong một lúc thôi, còn verbe *dépasser* đang *imparfait* là vì cái đẹp của cái nhà ấy vẫn còn mãi mãi *aussi peu fait pas parfait* là vì sự quan niệm có trước khi trông thấy cái nhà.

*Quand* : Lúc, khi, nghĩa còn hỏ-đỡ, không rõ ràng nhất định bằng tiếng *lorsque*. *Lorsque* (bỏ *il alors que* mà ra cắt nghĩa đúng là tức nào) dùng để nói một sự xảy ra đi kèo vào tức nào. Ví dụ : *Quand il pleut je porte un parapluie* và *Lorque la pluie cessa, il sortit*. Câu thứ nhất nói lên xảy hơn câu trên. Còn tiếng *comme* là *adverbe de temps, de manière*, chỉ nghĩa là địch xác hơn tiếng *lorsque*, Ví dụ : *Comme je franchis le seuil de ma porte, trois voleurs se jetèrent sur moi*.

*Devoir* : *verbe devoir* đây là *semi-auxiliaire* vì đi phụ với *verbe finir* Một vài *verbes* khác cũng ra dáng làm *semi-auxiliaire*, như *pouvoir, aller, venir de*, hoặc để gợi ra thành một *verbe composé* như *aller chercher* hoặc *le I mode*, như *paissé-je revenir* là nó ý mong mỏ, ước ao, hoặc chỉ *temps* như *je vais faire* tôi sắp làm hay là *je viens de faire* tôi vừa mới làm, *devoir faire* phải làm.

*Recommencer à vivre dehors* ; lại sống ở ngoài, trước ốm phải nằm một nơi, không được nhảy nhót ngoài sân ngoài vườn.

*Embellir* : Làm ra đẹp thêm lên, khác nghĩa tiếng *belle* là đẹp tự nhiên.

*Embellie* có ý nói là tự tay người ta điểm hình đẹp.

*Regarder* Nhìn kỹ càng, thường liên với tiếng *voir* và tiếng *apercevoir* : *voir* : là chỉ nghĩa trông thấy một vật gì rõ ràng *Apercevoir* : nhé tháy một vật gì xa xa trông chưa được rõ, thoáng qua thôi, ví dụ *Le train passait très vite, mais j'ai aperçu mon ami qui me saluait* (*apercevoir* : thoáng qua). *Le train marchait lentement j'ai bien vu tous les voyageurs qui étaient dedans* (*voir* : thấy rõ ràng). *Le train s'arrêtait au quai j'ai pu regarder la locomotive* (*regarder* : xem kỹ càng) *Regarder* có ý là có cái nhìn sự một vật gì đem cả tinh-thần vào vật ấy mà không để-nhận ra được cái gì, như nói : *Il a regardé sans rien voir*.

*Quelque à-côté* : là ở một *ancêtre quelconque* (một ông tổ nào) nên ở về số ít nếu nói một vài thì phải viết số nhiều, tức là *ancêtre* là ông tổ làm đời, tiếng *aleux* là ông bà ông vải gần ta. Nếu muốn nói chung cả những người trước ta, thì dùng 3 tiếng *ancêtres, aleux* hay *pères* đều được cả, nếu muốn phân biệt kỹ thì *ancêtres* là nhất, đến *aleux* rồi đến *pères*.

*Rideau ajouré* : cái màn bằng là lơ thơ vì có chỗ thưa chỗ mau.

*Ombre* : Bóng rợp, xét tối cần có nhiều nghĩa bóng như *laisser quelqu'un dans l'ombre* tức để ai vào một địa-vị không được vinh hiển. *Faire ombre à quelqu'un* ; là làm cho ai bực tức, lo nhiều *Ces tiges ombre au tableau* là làm mất điểm khuyết điểm của việc gì. *Lucher la proie pour l'ombre* là thà mất hẳn bóng. *Etre à l'ombre* là ở nhà pha. *Se mettre à l'ombre d'un arbre* là ngồi dưới bóng cây.

*Ruine* : Cảnh đổ-nát, thường hay nói về lâu đài, đình chùa có giá trải qua bao nhiêu cuộc tang thương, như là *Les ruines d'Angkor*, *les ruines de la citadelle de Cô-loa*. Trong bài này tiếng *ruines* dùng về nghĩa bóng, để là cái cảnh tang thương của cây mận già cũng như ai đang cảnh đổ nát của lâu đài cổ gì.

*Sainte Mecque* : thành *Mecque* là đất thánh của đạo Hồi-hồi. Người theo đạo này yêu quí đất *Sainte Mecque* thế nào thì tôi cũng yêu quí nơi sinh trưởng của tôi như thế. Chỉ nghĩa là yêu quí sâng hãi quá.

*Amo* : Thêm hai tiếng *à moi* là cốt cho nghĩa được mạnh-mẽ.

*Jouait* : Chơi, còn nhiều nghĩa khác nữa như *jouer le vaudeville* : hát trước vỗ giả-ô ; *jouer la comédie* : hát tuồng, *la serrure ne joue pas*, khóa không chạy ; *jouer sur les mots* : nói bóng, nói lồng, nói khéo hai, *jouer avec sa vie, sa santé* coi đời coi sức, không là thường *se jouer* : coi khinh thường như nói : *Il a fait ce travail en se jouant*. Nó làm việc này khinh thường lắm. *Se jouer de toutes les difficultés* : Bao nhiêu khó khăn coi làm thường cả.

*Sembler* : hình như, hay lắm nghĩa với *verbe paraître*. *Sembler* là sự nghĩ ngờ tự bụng người nói mà ra, *Paraître* là sự ngờ ngợ bởi tại ấn tượng của vật, ví dụ *Le fruit semble bon* là tự mình cho là ngon ; *le fruit paraît bon* Trông hễ ngoài quả ấy ra dáng ngon.

NOTICE BIOGRAPHIQUE

*(Phần này nói về tiểu sử tác giả cũng xin bỏ, không dịch ra)*

## Cái tương-lai của nghề vô-tuyến-điện truyền ảnh

*Mới đây trong báo Matin có nói rằng cái nghề vô-tuyến-điện truyền ảnh đã đến ngày thành công. Ông Belin là nhà phát minh ra cái phép ấy, và ông Holweck, thuộc về viện Quang-chất, đã chính-thức xong một phép phát-minh, và tiếp nhận bình ảnh, trong một giây đồng hồ có thể gửi đi được 100.000 điểu biện khác nhau.*

*Vậy cái phép vô tuyến-điện truyền ảnh là thế nào, tưởng cũng nên nói qua để độc-giả cùng biết. Trước nhất là ấy xin nói rằng cái phép ấy có thể chia làm ba hạng khác nhau.*

1. Bình ảnh để ghi vào một vật làu bền, thí dụ như một bức tranh, một phiến ảnh. Cem bình ảnh ấy mà chiếu ra một nơi xa, như hễ gọi vô-tuyến-điện phóng-ảnh. Trong phép này thì cái thời-giờ truyền ảnh không chậm thế nào cũng chỉng quan-hệ lắm.

2. Cái vật muốn truyền ảnh đi, lại có hoạt-động phải làm thế nào mà truyền ảnh đến cả ở cách xa hàng muôn nghìn dặm, để chính là cái phép gọi là vô-tuyến-điện hoạt-hiện ảnh. Phép này khác phép thứ nhất. là lấy ngay hình của nhân-vật nhà hoạt mà chiếu đi, chứ không phải chụp ảnh vào một vật gì, rồi mới ấy vật ấy làm bốn trung gian để chiếu đi, thế nào nên trong khi truyền ảnh cần phải rất là nhanh chóng mới được. Nếu cái hình có cử động, thì trong cùng một thời khắc, cái ảnh cũng phải cử động theo.

3. Cái cách thứ ba, là cái cách đưa vào khoảng giữa hai cách trên kia. Nước đem một phim hoạt ảnh mà chiếu vào chiếu nơi xa nhau, trong một khắc lại có các nơi cùng trông thấy được. Cái cách ấy là một cách trung-gian ; vì không có thể gọi là hoạt-hiện ảnh được, vì cái ảnh chiếu đi không phải là ảnh của vật hoạt-hiện, mà là cái bóng của một bức ảnh làu bền ; mà cũng không gọi là phóng ảnh được vì cái ảnh chiếu đi lại cũng có hoạt-động mà khi đến chỗ tiếp được cũng lại không là một bức ảnh làu bền không thay đổi. Ảnh nhận được cần lên tiếp bằng, đến lúc chiếu xong trên bằng không còn gì, cũng như là trong phép hoạt-hiện ảnh vậy.

Muốn nói rõ nguyên-ủy của mỗi phép thế nào, thực là khó lắm, nhưng ta thử nói qua xem. Phép này cũng giống như phép vô tuyến điện thoại. Cái âm thanh truyền đi là tại làm sao ? Là vì cái tiếng người ta phát ra những thanh-lãng mạnh yếu dài ngắn khác nhau. Mỗi một cái thanh âm xác định vào làm lượng điện, lại sinh ra một lượng điện khác. Ấy như về các lượng điện khác nhau ấy, mà cái máy tiếp điện có thể phát ra các thanh âm đúng với thanh-âm xúc động vào máy mà sinh nên lượng điện.

Về thanh âm thế nào, thì về quang tuyến cũng thế. Một cái hình ảnh chẳng qua là trăm nghìn quang điểm tụ tập với nhau. Một cái nguồn quang-tuyến cũng có thể xác định được một hệ máy phát vô-tuyến điện và đến khi máy tiếp điện tiếp được lượng điện, lại cũng có thể nhân đấy mà phát ra các quang-tuyến đúng như quang tuyến làm xúc-động máy điện. Trong một bài báo hàng ngày không sao tả hết các việc rằng các máy được, chỉ xin nói rằng muốn thu lấy cái hình ảnh chiếu đi, thì phải thu quát hết thảy các điểm trong hình ấy mới được. Muốn vậy phải dùng kính-lé đặt theo một cách riêng và một cái ống hình ảnh, như ống kính ở các hòm ảnh ; phải đem cái hình chiếu vào một cái kính, nhưng ở đó quang-tuyến đi qua, lại có một cái cần ngăn, khiến cho chỉ quang-tuyến về một điểm nào của hình, là có thể đi qua được thôi, mà đến xúc động vào cái bóng đèn điện-ảnh. Bóng đèn ấy ở trong có một loại kim riêng nói khi bị ánh sáng xúc động đến lại thay nên ánh sáng mà phát ra một lượng điện, lượng điện ấy lại có thể xác động đến một cái máy phát điện làm cho cái máy tiếp điện lại phát ra những quang-tuyến đúng với những quang-tuyến sự đi.

Nếu nay có máy gì, khiến cho ta có thể thu được tất cả các điểm trong một hình, một cách nhanh không thể nào khiến cho thị giác thần kinh trong mắt người ta tiếp được cái ảnh về điểm thứ nhất chưa qua, thì cái ảnh về điểm cuối cùng đã tới, cái ảnh no chồng chất lên cái ảnh kia, thì trong mắt thành ra một lúc trông thấy cả nguyên cái hình. Ấy phép chớp bóng cũng vậy, biết là trông thấy các bóng nối-liền, là vì trong khi ấy bóng thứ nhất xúc động vào thị giác thần kinh của ta chưa kịp thì một cái bóng khác đã tiếp đến cũng lần rồi. Vậy thì mà kể tiếp đến cũng lần rồi. Vậy thì mà có nhiều cách khác để nghiệm mới đây, thì thị giác thần kinh chỉ kịp được trong một khoảng đài bằng một phần 250 000 trong một giây đồng hồ, là mắt có thể trông thấy rõ các hình rồi. Nếu ta dùng một thứ máy kính lồ trong một giây đồng hồ có thể thu được ảnh sáng và 250.000 điểm trong một cái hình mà chiếu đi, thì trong mắt người đứng ở đó tiếp được ảnh sáng có thể trông thấy còn thể về cái hình ấy nữa.

Cái sự thu được ảnh hồ nay tuy đương vào cái thời kỳ thí nghiệm, còn đương tương lai của nó chưa biết nhanh chậm thế nào, không sao nay nghề ấy đến lúc hoàn thiện, thì cái sống dụng của nó tất là nhiều lắm. Trước nhất đến lúc bấy giờ máy điện thoại tất thế nào cũng phải làm cái máy hoạt-hiện-ảnh trong khi tai nghe ở máy nói có tiếng người thì mắt nhìn ở máy trông lại thấy hình người ấy lại hiện ngay ra trước mặt. Mai sau máy truyền ảnh được hoàn-toàn thì cứ ngồi ở thành Paris cũng có thể dự được những cuộc tiến-hành ở Mỹ-châu hay Á-châu. Ở Washington có cuộc đấu võ hay cuộc đấu mã lớn, mà ngồi ở Paris cũng được trông thấy cùng một lúc với người ở Hoa kỳ. Lúc bấy giờ tất nhà chiếu bóng, các nhà diễn kịch sẽ biến cải. Ai nấy ngồi nhà có thể xem diễn kịch, xem chiếu bóng, thì tất là số nhà hát, số nhà chiếu bóng cũng giảm đi. Nhưng số nhà truyền ảnh tất lại tăng lên vô số.

Đó là nói những việc gần, chứ còn tính xa ra thì còn rộng lắm. Có phép truyền ảnh đi đến giới-tế thu nhỏ bằng bàn tay, mắt người có thể gây phát trông được muôn dặm. Cứ như bây giờ một người tưởng cầm quân muốn biết thế mình thế giặc chỉ bằng ở lời trình lời báo của các nơi. Sau này thì cứ đứng ở đại-đình tự mắt mình có thể trông thấy hết, mà quyết định mọi việc tây ở việc mình phải-đoán, chứ không phải bằng ở lời nói của người khác nữa. Lại như một người mới thăm tỉ đi thu hay kia, sau này có phép truyền ảnh đi thăm các nơi có ảnh được thế-trận bèn thì có thể gửi giấy phát báo ngay cho đại-đình biết được.

Vì đương xã-hội thì sau này dân sự ở chốn thôn-quê không phải đau nhàn mà kéo ra chốn thành-thị nữa. Bây giờ sở dĩ họ đua nhau kéo ra tỉnh thành, là vì họ không sao sống vui đã giải trí, bây giờ ở nơi thôn quê vẫn đã được thông khoảng mạnh mẽ mà cũng lại được hưởng các cuộc vui ở chốn thành-thị thì họ cần gì mà còn kéo nhau đi đâu chẳng yên vui ở những chốn điền-viên thôn-giã.

Ôi nói rằng nhà quê là đất đương trành khoa học tiến-bộ thì làm cho cuộc sinh hoạt thêm phiền-phức, thêm hiểm-nghèo. Lời ký cũng không phải là nói cả. Nhưng những sự bất tiện ấy tưởng cũng chẳng làm được cho nhà nhà học bộ được cái thú cao thượng đem hết tài-năng trí thức của mình mà tìm cách cản-đáp những cái nhân-loại của Tạo-hóa để cung cấp sự kiến nhu của nhân loại một ngày một tăng lên vậy.

L. Th.

## SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá . . . 2$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá . . . 2.00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá . . . . . 1.50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3.00

*(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính riêng)*

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp có

Bán tại báo-quán

## LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi các số mới, thì phải báo cho báo-quán cả cũ lẫn mới, chúng tôi mới nhờ thì giờ mà sửa lại. Nếu chỉ nói đổi chỗ mà không nói rõ chỗ cũ, thì chúng tôi không sao tìm được.

Kể từ ngày gửi đi các tỉnh, tính quá 10 ngày mà không thấy báo tới, thì nên báo cho báo-quán biết để tra xét.



**ĐỒNG-HỒ**
ĐEO TAY
MẠ VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 nhân-kính
Mỗi về kim
có nhiều đạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
**A. PERROUD (Nhà xanh)**
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

**Cải-lương Hí-viện**
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi
Sắp sửa diễn
KIM-VÂN-KIỀU
Hát chèo cải-lương
*Tối thứ ba 10 Août*
diễn
NHỊ-ĐỘ-MAI
Diễn từ hồi Đỗ-Thư báo tin cho đến ma khai nhị độ. Có cảnh vườn hoa, khi hoa mai tàn trông rất đẹp.
*Tối thứ tư 11 Août*
diễn
NHỊ ĐỘ-MAI
(Liên hồi)
Từ hồi Hạnh-Nguyên công-hồ cho đến Giang-Khôi phải đòn.
**Nên đi xem**
NHẬT PHIẾN BĂNG TÂM
Diễn để đúp anh em bị lụt tại xứ Bắc-kỳ
Vừa mua vui vừa làm việc nghĩa.
Diễn tại rạp : CẢI-LƯƠNG-HÍ-VIỆN, phố hàng-bạc.
*Tối 14 và 15 Août 1926*
Đúng 8 giờ mở màn.
Hội-đồng Trị-sự xin nói để liệt-quí hội viên Hội Cải-Lương-Hí-Viện biết rằng : 2 buổi hát này dúp việc nghĩa ; nên các ngài có đến xem hát thời phải mua vé cũng như các ngài đem tâm-lâm phúc vậy.

**BỆNH GIANG-MAI và cách thử Wassermann**
*Cách thử do giáo-sư Wassermann phát minh ra, là thử bằng máu lấy ở hòi huyết-quản, và phải dùng đến những thuốc-thử như chất lấy ở gan giống mắc bệnh giang mai, chất nước máu gọi là hémolyttique, chất nước máu chuột bạch và các chất đặc trong màn cừu, khi thử phải thử trong các ống riêng, thử có nọc bệnh, thì chất nọc trong máu không việc gì, và chất lông không có sắc gì cả ; thử không có nọc độc, thì chất đặc trong máu bị tan ra, và chất lông có sắc đỏ như máu.*
*Nước-máu của người đau nhẹ thì thử cách Wassermann cũng biết rõ nặng nhẹ thế nào. Trị thuốc được ít lâu, thì thử thấy nhẹ đi, mà thuốc càng nhạy, thì lại càng chóng kiến hiệu. Trong một bài của bác-sĩ Lyser, nói về thuốc Sigmargyl, đăng trong tạp-chí « Revue nationnal d'hygiène », tháng Septembre 1923 có nói : « Cách thử Wassermann khiến cho ta có thể xét sự hiệu nghiệm của các thứ thuốc, và biết rõ cái giá-trị của các thứ thuốc mới.» Trị bệnh bằng thuốc Sigmargyl thì người đau nhẹ, hay đau nặng vừa, chỉ uống từ 62 đến 112 viên trong một hạn từ 5 đến 7 tuần lễ, là thứ theo cách Wassermann thấy khỏi hẳn. Người mới bị đau thứ mấu chưa thấy, mà dùng thuốc ấy, có thể ngăn cho nọc độc không vào đến máu. Đó là một điều của bác-sĩ Yonescn đã nghiệm thấy.*
*Xem thế thì rõ cái giá trị của thuốc sống Sigmargyl, vì thuốc tiêm không có thứ nào hiệu hơn nữa. Muốn thí nghiệm thuốc ấy, và muốn mua thuốc ấy hỏi tại nhà Laboratoire « Chimiothérapique, 2 place du Théâtre français à Paris, hoặc ở các hiệu báo-chế bán thuốc ấy, sẽ tặng các sách nói rõ sở dẫn đủ ấy.*
Dr. PETITJEAN
*Ở Hanoi thì hỏi tại MM. Lafon et Lazare (Hiệu báo chế Chassagne)*
3044

LỆ MUA BÁO
Xin nhắc lại để các ngài được Lão biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua dài gửi tiền cho bổ khi ông có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lại. Mong báo thế tính từ tâm hoặc mùng một tháng (Article 6 des conditions de vente).


CAO-BẰNG

Muốn con làm thầm thì hỏi ? — Mới đây, một người làm ruộng ở Soc-giang tên là Hoàng-văn-Xương, 43 tuổi, can việc bán một đứa con gái mình cho người Khách lấy một số tiền khá to. Người Khách lấy đã đem đứa con gái ấy về Tàu.
Vậy nay còn đương xét xem việc ấy nguyên do thế nào.

PHÚC-YÊN

Cước tự ý trợ quyên giúp cho tiên tây được tăng giá. — MM. Ng-mỹ-Thọ, chánh-tổng 23f. Dương-văn-Đàm, lý-trưởng 23f. Hoàng-Hợp, 69f. Ng khắc-Thi 23f. Ng-văn-Lễ 23f. Cự-văn-Đạt 23f. Ng-văn-Điều 11f.50. Đinh-văn-Tiếp 23f. Lưu-đình-Minh 23f. Phó-v-Tiến 23f. Hoàng-văn-Bảo 23f; Dương-văn-Chân, chánh-tổng, 23f. Đào-văn-Tạo. phó-tổng 11f.50. Dương-v-Cơ, lý-trưởng 11f.50. Dương-v-Tập, chánh hội 11f.50. Dương-v-Tim, phó-hội 11f.50. Dương-v-Dương chánh-hội, Ng-văn-Dậu phó-hội, Tạ-văn-Thừa lý-trưởng, Ng-văn-Thiện lý-trưởng, Cao-v Rung phó-hội mỗi vị 23f. Bùi-v-Ngôn, chánh-hội, 11f.50. Bùi-v-Lương, phó-hội 11f 50. Ng-v-Hữu, chánh-tổng 103f.50. Ng-Dương, lý-trưởng 52f.90 Ng-quý-Tu, chánh-hội 101f 30. Ng-Truy, phó-hội 27f.60. Đ nh-văn-San, tộc-biểu 23f. Hồ-văn-Thịnh, lý-trưởng 27f Trần-v-Trinh, p'ó-lý 23f.80. Lê-ăn-Thước, chánh-hội 52f 90.

LAO KAY

Cước tự ý trợ quyên giáp cho tiên tây được tăng giá. — MM. Đec-v-Au, châu ủy 22f 50. Trần-văn-Than, médecin auxiliaire 22f.50. Ng-văn-Hệ, infirmier 4f.50. Ng-thị-Tinh, sage femme 4f.50. Vũ-v-Trước, gérant P. T. 11f.25. Vân, facteur 11f 50. Ng-văn-Hanh, secrétaire 10f.13. Ly-sin-Lin, châu đoan 11f 25. Lay-ting-Kong, commercant 11f.25. Voui-bin-Sinh, 4f 50. Chao-hong-Tsoi 4f 50. Quilice, commissaire de police 556f.25. Chi, greffier, Gân commis, Oanh lettré, Giai secrétaire Chinh, Khuê mỗi vị 5cf. Thiên 20f. Quynh 50f. Bát 2f. Tiến 150f.

**VIỆC TRUNG-KỲ**

HUẾ

Những người quốc-sự phạm được ân xá. — Quan Khâm-sứ Trung kỳ thương-đồng với viện Cơ-mật phiên-tấu xin ân-chi tha cho những người quốc-sự-phạm, mà người nào nguyên có phẩm-hàm và khoa-mục thời nay thấy đều được khai phục truy phục cả.
Danh tích những người quốc-sự-phạm được ân xá như sau này :
1) Nguyễn-văn-Chấn tức là Nguyễn-Dân, người tỉnh Nghệ-an, can án ngày tháng hai năm Duy-tân thứ tư.
2) Đào-đình-Tân, người tỉnh Nghệ-an, can án ngày tháng hai năm Duy-tân thứ ba.
3) Cao-Đạt người tỉnh Hà-tĩnh, 70 tuổi, can án ngày tháng tư năm Khải-định thứ hai.
4) Lê-Võ người tỉnh Hà-tĩnh, can án ngày tháng 3 năm Duy-tân thứ sáu.
5) Nguyễn-đình-Kiên người tỉnh Hà-tĩnh can án ngày tháng hai năm Duy-tân thứ năm.
6) Phạm-Thiều người tỉnh Quảng-ngãi, can án ngày tháng tư năm Khải-định thứ nhất.
7) Châu-doãn-Dịch người tỉnh Quảng ngãi, can án ngày tháng 5 năm Khải định thứ nhất.
8) Nguyễn-Hựu người tỉnh Nghệ-an can án ngày tháng ba năm Khải-định thứ hai.
9) Trần-Hoành tức là Cần-Cai, người tỉnh Quảng-trị, can án về năm Duy-tân thứ tư và năm Duy-tân thứ 6.
10) Võ Hàn người tỉnh Quảng-ngãi, can án ngày tháng 5 năm Khải-định thứ nhất.
11) Mai-Lão-Bạng tức là Mai văn-Châu, người tỉnh Nghệ-an, can án ngày tháng mười năm Khải-định thứ 3.
12) Nguyễn-văn-Tuân tức là Tư-Bịch tức là Nguyễn-Khán, người tỉnh Quảng-nam, can án ngày tháng hai năm Khải-định thứ tư.
13) Nguyễn-Trường người tỉnh Quảng-ngãi, hiện đương can án tại tỉnh lỵ.
Còn những người quốc-sự-phạm đã được thả rồi, nay được khai phục như sau này :
1) Nguyễn-thúc-Bộ, nguyên tử-nhơn, người tỉnh Nghệ an, can án ngày tháng 7 năm Duy-tân thứ ba.
2) Lê-văn-Tấn, nguyên cử-nhơn người tỉnh Thanh-hóa, can án ngày tháng 11 năm Duy-tân thứ hai.
3) Nguyễn-duy-Viêu, nguyên tú tài, người tỉnh Bình-định, can án ngày tháng 9 năm Duy-tân thứ hai.
4) Hồ-như-Ý, nguyên học sinh cựu định-mạo người tỉnh Bình-định can án ngày tháng 5 năm Duy-tân thứ 2.
5) Trần-kỳ-Phong, nguyên tú-tài, người tỉnh Quảng-ngãi can án ngày tháng hai năm Duy-tân thứ ba.
Ngoài năm người quốc-sự-phạm trên ấy có phẩm-hàm và khoa-hàm thấy đều được khai phục cả, lại có một người nữa nay được truy phục phó-bảng là ông Đặng-nguyên-Cẩn, quán tỉnh Nghệ-an can án ngày tháng 7 năm Duy-tân thứ hai.

QUẢNG-BÌNH

Vì bắn đá mà bị thương. — Vào hồi chín giờ mai ngày hai mươi ba tháng sáu ta này, người ta trông thấy ở trên núi Thanh Hoàn một người dân ông bị gãy một bàn tay trái và phía mắng tan bàn trái bị thương một lỗ rất to, máu chảy đầm đề. San hỏi ra mới biết chàng ta tên Hinh người ở làng Thanh-cần (Huế) đi ra đường xe lửa, vì chàng ta lấy thuốc bắn đá đem xuống sông bắn cá, không may thuốc nổ nó nhằm bị thương.
Có phải vì ma quỉ không? Nhà tên Vẹm người làng Thượng-phong thuộc huyện Lệ-thủy, số nuôi một đứa ở gái ; giữa lúc buổi trưa ngày hai mươi bốn tháng sáu ta, nó đang giã gạo, vì trời nóng quá, nên mới xin chủ xuống sông tắm ; hồi lâu không thấy về, chủ nhà sai người xuống tìm, thời chỉ thấy ở trên bờ sông một đống áo quần mà thôi, còn người thời đâu mất. Chủ nhà được tin lập tức vào báo cùng quan huyện sở tại chúng bằng, và sai người tìm kiếm suốt trong một ngày đêm mà cũng không thấy tăm-tích đâu cả ; ai cũng ngờ là mệnh bạc đã xuống suối vàng rồi vậy. Qua đến chiều ngày sau, tức là ngày hai mươi lăm, một chiếc thuyền chài một ông ngư-phủ, đương lăng-thăng mái nhẹ trên mặt nước, bỗng nhác thấy giữa bụi cỏ tranh (tức là giống cỏ mọc dưới nước) đương lênh đênh bảy nổi ba chìm một mảng gái-thơ, ông bèn ghé thuyền đến vớt ; khi vớt lên thời mặt mày xo-xác tái-mét cả người nhưng vẫn còn sống ; người ấy là ai chính là người mà đã tốn bao tâm tư suốt ngày trước đó. Thật nhiên người con gái ấy nói với ông ngư một câu rằng : « nếu để ba ngày nữa thôi tôi cũng vẫn sống, đợi là ông phải vớt » câu nói thật vô tình thay, mà lại có ngụ nhiều ý-tứ bí mật, khiến cho bàng quan ai cũng phải ngạc-nhiên mới lần-la hỏi chuyện, thời người con gái thuật lại rằng : « Khi xuống tắm bị một người kéo chân mà nhận xuống, xuống đáy sông thời gặp ba người con gái, một người tự xưng là chị ruột bảo rằng chị đã thiệt thòi suốt khổ thế này, nay em đã xuống đây thời nên nghĩ tình chị em mà thế mạng cho chị ; hai người con gái đứng cạnh thời khuyên nó nên nghe lời chị ; mà nó thời không thuận, hai bên đương dùng dằng kẻ xin người nài, chưa kịp quyết định ; bỗng đâu thấy một ông già cầm một quyển sổ đến bảo rằng nó không phải kiếp này chúng bay mau truyền hơi cho nó ; suốt một ngày đêm nay được nhờ ba người con gái ấy kể thời truyền hơi, người thời nâng đỡ lần nận mới được sống sót đây ».
Việc người con gái ấy xuống tắm mất tích sau ông chài trông thấy vớt lên thời tai nghe mắt thấy ; ai cũng sông-nhận cho là sự thật, mà những lời nó thuật lại đó thời có không, không có, chưa biết thế nào mà tìm được, vì lời nói thiệp vào sự hoang đường, hay ở trong lại có cái điều chi bí mật khác chăng ?

B. lai cảo


**Tại hiệu CHARMEUSE**
PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
*(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)*
CÓ BÁN :
Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, tất chân, khăn quàng cổ ; — áo đàn-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người-lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ ; — đồ chơi ; — kẹo ; — rượu *Champagne* ; — nước-hoa ; — vòng-hoa, vấn vấn.
Hiệu « CHARMEUSE » **BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TÂY RẤT RẺ.** 3064

**NHÂN DỊP BẠC CAO**
Không dâu có hàng rẻ bằng
Hiện tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này : *Giầy gai tây đi khách*, cũng là các thứ *Sao-gon Bạc-Xanh*, rực Tím, bao bao mới. đều có cả. Hiện tôi lại có bán các thứ *Nước Hoa, Sáp Thơm* và *Bút Máy* hiệu « EDAC ». Khân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi đem được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ba tới 4 hào. vậy hãi giá được bao nhiêu tôi xin kiếu các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua không những hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.
ĐỐC-LONG, 10, Rue des Pavillons-Noirs số 10, Phố Hàng Mã-Mây) Hanoi
3041

**NHÀ BÀ-CHƯƠNG**
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
*Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :*
**ABLENNOL**
*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*
*Chế toàn bằng chất : Santalol và chất : Urotropine*
Giá 1 $ 80 một hộp

**Dépuratif Ribal**
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quí. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*
Giá tiền : 1 $ 30
**Pommade Ribal**
*Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài ta. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal*
Giá tiền : 0 $ 80
BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
**L. BLANC**
51, phố Paul Bert, Hanoi
3010

*SÁCH MỚI XUẤT BẢN*
**LA COMPOSITION FRANÇAISE**
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
*Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam*
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . 0 $ 30
Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12
*Ai ở xa xin viết thư về cho*
ông Bùi-xuân-Thăng
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

**KHÁCH SẠN**
*(CAFÉ - RESTAURANT TONKINOIS)*
LÊ-VĂN-AN
*Xế cửa nhà máy đèn*
ANNAM — QUINHON
Kính trình quí-khách,
Tôi mới mở nhà khách sạn rộng-rãi sạch-sẽ có đủ :
— Buồng ăn (cơm ta, cơm tây.....)
— Buồng ngủ (dường ta, dường Hồng-kông. nhà tắm.....)
— Nhà để xe và xe ô-tô cho thuê.....
Xin các ngài chiếu cố.
*Đánh giây thép thì đề : LEVANAN Quinnon*
3063

**TÔ-HỒNG-ANH**
HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY
Có đủ các hàng đũi, vai trắng, vải fil, sipaga, laine, gabardine may quần áo mùa hè, các thứ vải may chemise rất đẹp.
ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, số 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)
*Từ khi bản-hiệu khai trương đến giờ, được các quí-khách lin-dùng nhiều lắm. Cái thịnh-tình ấy bản-hiệu rất lấy làm cảm ơn các ngài và xin đoan rằng hàng càng đắt thì bản-hiệu lại càng cố gắng sao cho được vừa lòng các ngài.*
3060

**MUỐN ĐỠ TỐN TIỀN**
*Muốn cho quần áo được trắng trẻo và thơm thơ ; Các ngài nên mua Savon « HIỆU ĐẦU THỎ » (Le Lapin) là một thứ sà-phòng rất tốt, không hao, đã nổi tiếng ở khắp cõi « Đông-pháp » này :*
*Ở Hanoi và các Hiệu tạp-hóa lớn các tỉnh đều có bán.*
*Mua buôn xin hỏi Hiệu Đắc-Bằng, N° 72, phố hàng Bồ Hanoi. Giây nói số 341.*
« P. S. Sà-phòng hiệu « ĐẦU THỎ » này đã duyệt tại Tòa, bản-hiệu giữ độc-quyền, cấm không ai được làm giả.
3051

**SẦN-NHIÊN-ĐÀI**
Kính trình quý khách biết rằng bản hội soạn những tích hát sau này toàn là tích hát chèo cổ có nhiều giọng chèo, lâm đoạn than vãn rất là êm ái và vui trò từ đầu đến cuối
Mới các quý khách chiếu cố đến nghe hát, trước mua vui, sau biết tài cho bạn hát mà các quý khách vẫn thường ngợi khen đã bao lâu nay :
*Tối thứ ba 10 Août 1926*
TÔ THỊ VỌNG PHU
*Tối thứ tư 11 Août 1926*
NGHĨA HỒ BÁO ÂN
*Tối thứ năm 12 Août 1926*
NGÔA BỒN ĐỐI TỤNG
*Tối thứ sáu 13 Août 1926*
PHAN-TRẦN
*Tối thứ bảy 14 Août 1926*
HỒN TRƯƠNG BA
DA HÀNG THỊT
(Đề Thích giảng linh)
*Tối chủ-nhật 15 Août 1926*
ĐA MANG HAI CHỮ TẬT TÀI
3006

*Agents d'Annonces en Europe :*
**L. MAYENCE & Cie**
9, Rue Treschel, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

**Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt**
*Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.*
*Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.*
*Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.*
*Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhức mắt, đã phải chữa ngay ; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.*
*Bản-hiệu đã đến tận quan danh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.*
**COLLYRE JAUNE**
*selon formule du Docteur CASAUX*
Hiệu bào chế CHASSAGNE
**Lafon và Lazare**
*Nhà bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp*
58, Rue Paul-Bert, Hanoi

**AI CÓ AUTO XIN NHỚ :**
Hiệu TRẦN-XUÂN-NGHĨA, 7, Rue du Chanvre, Hanoi, bán : các kiểu kính (Pare-brise d'auto), cói điện, cói tay, ruột gà, bông gạo, cỏ Algérie để làm đệm auto, chai đựng nước nóng và nước đá để đi đường.
Xin viết thư hỏi giá.
1.080

**Rượu bổ-đào:**
**TONIQUE TONKINOIS**
**Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG**


Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!
Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!
Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bào giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhờ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.
**Bào-chế MONTÈS**
*54, Phố Tràng-tiền, 54*
HANOI
*Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.*
3031

Rắc thuốc bột

**SUDOL**

thì tác khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

*Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.*

*Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.*

**Một hộp lớn : 0$50**

Bán tại hiệu Bào-chế

**CHASSAGNE**

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3013

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiement en timbres-poste)

*Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.*

**Le PARFUM des HUMANITÉS**

(Sở-Kỵ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Tiểu chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . . 1.00

Ở các tỉnh, xin đình thêm tiền cước gửi

Recommandé : 0$20 thứ 2$00

và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.*

*Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :*

**Elixir Tridigestif**

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

**Giá mỗi chai : 1$40**

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi 3003

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.*

*Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.*

*Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :*

**Cachets du Docteur Rascol**

**0$60 một ống sáu cachets** 3004

Thuốc bổ mạnh vô cùng và rất ích cho mọi người.

**BILLEROS**

làm cho cứng cát gân cốt

làm cho sanh sắng tinh thần

Thuốc nầy trị hay lắm những chứng bịnh như là :

Lạc giọng - Lưng dùng

Mỏi gối - giải dựt

mất máu - Trẻ tinh.

Chẳng hại người mà lắm cho người trở nên non, trẻ. Hãng Billeros ở đường de mir-mesnil, môn bài 30.

Ở Hanoi : thuốc nầy bán tại tiệm thuốc Lapon & Lacaze và trong các tiệm thuốc Khác.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm mở cửa có bán từ tám giờ sáng.

*Dù các ngài đau dạ dầy đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :*

**Thuốc bột Saint André**

*thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.*

*Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.*

**Thuốc bột Saint André**

*lại chữa các bệnh như là :*

Đau tỳ vị, bệnh dày, bệnh ợ chua, vân vân...

**Giá bán : 0$85 một lọ**

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

*59, Rue Paul Bert, Hanoi*

3002

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :*

**Peptonate de fer MONTÈS**

*Trước mỗi bữa cơm chính ăng mấy đọi.*

**Giá tiền 0$90** 3001

**HOÀN-CẦU TIỆN DỤNG**

Các ngài dùng giầy tây, giầy ta nên dùng « caoutchouc crêpe » đi rất nhẹ-nhàng và lại bền. Bản-hiệu mới nhận được hèn Mỹ gửi sang có đủ mùi đủ đồng giầy và các thứ đa dạng để công phu-nguyện, hóm đa, va-li, cặp sách cùng các vật-dụng bằng da.

Bản-hiệu lại mới có các kiểu giầy mới, đem in thành ca-ta-lo để kính-tặng.

Bản-hiệu chuyên chế các nghề nầy đã lâu năm, các ngài chiếu-cố đến đã biết, vậy bản-hiệu lại càng gắng sức cho công-nghệ thêm tinh-xảo, cho khỏi phụ lòng chiếu-cố của các ngài. Thật vậy, bản-hiệu không dám dùng lời quảng-cáo quá-đáng viển-vông mà không vừa ý các ngài.

GIANG-THỊNH

*N° 1, rue Jules-Ferry, HANOI.*

3.059

**COLLYRE JAUNE**

SELON LA FORMULE DU

**DOCTEUR CASAUX**

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

*Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,*

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt

Nó lậu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$60

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :

**PHARMACIE CHASSAGNE**

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3005

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ **NHẤT**, QUYỂN THỨ **NHÌ**, QUYỂN THỨ **BA** VÀ THỨ **TƯ**, QUYỂN THỨ **NĂM** VÀ THỨ **SÁU**

**« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »**

*(LES MISÉRABLES)*

Soạn-giả : **Victor Hugo**

Dịch-giả : **Nguyễn-văn-Vĩnh**

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

| | | |
|---|---|---|
| GIÁ BÁN : Quyển thứ 1, mỗi quyển. . . . . | | 0$50 |
| — 2, — . . . . . | | 0.45 |
| — 3-4, — . . . . . | | 0.85 |
| — 5-6, — . . . . . | | 0.45 |
| Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển . . . | | 0.20 |
| — cả 4 quyển gói làm một. | | 0.40 |

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.

— năm — sáu —

**Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty**

*(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)*

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

*GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.*

*RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.*

Bổ xưởng tại Bép-cầu, Yên-viên, Sỏi-cỏ 3015



**Nhà Ba-chuông**

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Thay huyết sẵn. Trị bệnh mất ngủ, khí huyết suy yếu, thần thì mỏi mệt gầy mòn, hay ưa hồi hộp, sinh ra rào phải, làm cho hay hờ nội.*

Ắt là :

THUỐC NƯỚC

BỔ HUYẾT

HAY HỒ $ 0 60

**GRANDS MAGASINS RÉUNIS**

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

TẠI GIAN HÀNG BÁN CÁC VỊ ĂN THỨC UỐNG

| | | |
|---|---|---|
| Alcool de Menthe « RIQLÈS » . . . . | Một lọ : | 0$55 |
| Rượu Amer PICON. . . . . | Một chai : | 1$30 |
| Rượu PERNOD Export, Anis supérieur. | Một chai : | 1$35 |
| Rượu Byrrh « VIOLET » . . . . . | Một chai : | 0$90 |
| Rượu Cognac « OTARD DUPUY » 3 étoiles | Một chai : | 1$90 |
| Rượu Jus de raisin frais « MOILLARD ». | Một chai : | 0$50 |
| Rượu Bénédictine D. O. M. . . . . | Một chai : | 1$90 |
| Rượu Chartreuse jaune « GARNIER ». | Một chai : | 2$25 |
| Rượu Cordial Médoc « JOURDE » . . | Một chai : | 1$90 |
| Rượu Mandarin, apéritif aux Mandarines. | Một chai : | 1$20 |
| Rượu Quinquolet « FOURNIER » . . . | Một chai : | 1$10 |
| Rượu Cidre « PERRIER » . . . . . | Một chai : | 0$70 |
| Rượu Cassis « LEJAY LAGOUTTE ». . | Một chai : | 1$10 |
| Rượu Gentiane « SUZE » . . . . . | Một chai : | 1$00 |

3005

**CÒN GÌ THU BẰNG**

*TRƯỚC KHI AN CƠM*



**UỐNG MỘT CỐC**

**ANIS PERNOD**

**Giải khát và ngon cơm**

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Do-g-hoi, Thu xã, Saïgon, Pnom Penh. 3007

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

**HOTCHKISS**

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

**« LE JUSTE MILIEU »**

*Xe công xe ô-tô BOBILLOT* 3010

**Hiệu bào-chế J. BLANC**

L. BLANC kế-nghiệp

*Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lại-lãng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin*

Giấy nói số 59

**NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :**

**KOLA COCA.** — *Rượu bổ để cho những người ốm về dàn bà ở cữ.* . . . . . *Một lítre :* 2$40

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

**ELIXIR HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc nước.* *Một chai :* 1,25

**GRANULÉ HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc hạt.* *Một chai :* 1,25

*Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.*

**SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE.** — *Thuốc trị bệnh hay mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai :* 1,25

**SOUTTER HOTAL, Circulation du Sang.** — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư và, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phiền người mua phải chịu 3009

**TENTEZ LA FORTUNE**

*ouvrez lui votre porte*

VỚI 15 QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

**500.000 quan**

Mười được thế, thì mua

**Một cái vé PANAMA cổ rút sô**

Mười 15 quan tức đến với vé sẽ dự đăng làm 16 tháng mười tháng 20 quan, theo như luật-nước 15 mars 1900 thời là chắc-chắn cho người mua.

Theo công sổ đến thì quí-khách khắp nơi được một số về được độ ngay mười rồi số bị cho đến khi số mình được trúng thì thôi. Mỗi tờ PANAMA được trúng thì được tiền là 500.000 cho đến 1.000 quan, hay là số trúng được hơn lại 400 quan.

*Thiệt là một sự để đánh rất chắc chắn và lời nhiều*

**Có đến 200 triệu quan về số được trúng số**

Mỗi kỳ số rồi ngài lại nhận được bản kê những số trúng không mất tiền. Mỗi năm có 6 kỳ số về vào những ngày :

15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc sổ số thì xin gởi ngay 15 quan đến nhà

**BANQUE NOUVELLE**, 8, Rue Paparé, MARSEILLE (France)

3046 d

**SỔ-HỌC ĐỊA-DƯ**

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

*Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt mà nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược*

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20

*Bán tại bản-quán và các hàng sách*


Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN